

Hướng dẫn sử dụng Máy giặt sấy



Để tránh nguy cơ tai nạn hoặc hư hỏng thiết bị, điều quan trọng là phải đọc kỹ hướng dẫn này trước khi lắp đặt và sử dụng lần đầu tiên.

Nội dung

Chăm sóc môi trường	5
Cảnh báo và hướng dẫn an toàn	6
Vận hành máy giặt-	
sấy	16
Bảng điều khiển	16
Bảng điều khiển hoạt động như thế nào	17
Ứng dụng	17
Trước khi sử dụng lần đầu tiên	
18 Miele@home	
19 Thiết lập Miele@home	
20 Chạy chương trình giặt đầu tiên	20
Giặt và sấy thân thiện với môi trường	22
Giặt	
23 1. Chuẩn bị đồ giặt	23
2. Cho đồ vào lồng giặt	24
3. Chọn chương trình	
25 4. Thêm chất tẩy rửa	27
5. Bắt đầu chương trình	31
Kết thúc chương trình/lấy đồ giặt ra	31
Chu kỳ vắt	
32 Biểu đồ chương trình	
34 Trình tự chương trình	
36 Chất tẩy	
38 Chất làm mềm	
38 Chất làm	
38 Chất tẩy màu và chất	
39 tẩy/thuốc nhuộm	
Sấy khô	
42 1. Chuẩn bị đồ giặt	42
2. Cho đồ vào lồng giặt	
43 3. Chọn chương trình	
44 4. Chọn cài đặt chương trình	44
5. Bắt đầu chương trình	45
6. Kết thúc chương trình/dỡ đồ giặt	45
45 Biểu đồ chương trình	
46 Thermospin	48
Giặt và Sấy	
49 1. Chuẩn bị đồ giặt	49
2. Cho đồ vào lồng giặt	49
3. Chọn chương trình	49
4. Chọn cài đặt chương trình	49
5. Thêm chất tẩy rửa	50

6. Bắt đầu/kết thúc chương trình.....	50 Sau mỗi chương trình giặt hoặc sấy	50
Chương trình xả sạch xơ vải.....	51 Thay đổi trình tự chương trình.....	52 Thay đổi chương trình (khóa an toàn).....
52 Hủy chương trình.....	52 Thêm đồ giặt - AddLoad.....	53 Khởi động trễ/SmartStart.....
54 Khởi động trễ.....	54 Vệ sinh và bảo dưỡng.....	56 Vệ sinh vỏ ngoài và tấm ốp mặt trước.....
56 Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa.....	56 Vệ sinh lồng giặt.....	58 Vệ sinh bộ lọc nước vào.....
58		
Hướng dẫn giải quyết sự cố	59	
Không thể bắt đầu một chương trình		
59 Đèn báo lỗi và hủy chương trình.....	60 Đèn báo lỗi sáng lên khi kết thúc một chương trình.....	61 Biểu tượng trên màn hình hiển thị thời gian.....
62 Các sự cố chung với máy giặt sấy	63 Kết quả giặt không đạt yêu cầu	66 Kết quả sấy không đạt yêu cầu.....
67 Cửa không mở được.....	68 Mở cửa trong trưng hợp lỗ thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện.....	69
Dịch vụ.....		
71 Liên hệ khi có lỗi	71	
Bảo hành	71	
Phụ kiện tùy chọn.....	71	
Biểu tượng nhãn chăm sóc quần áo.....	72	
Lắp đặt.....		
73 Mặt trước.....		
73 Mặt sau.....		
74 Bề mặt lắp đặt.....		
75 Mang máy giặt sấy đến địa điểm lắp đặt.....	75 Tháo thanh vận chuyển.....	75 Lắp lại thanh vận chuyển.....
77 Cân bằng máy giặt làm việc liên tục.....	77 Cân bằng máy giặt sấy.....	78 Hệ thống chống nước của Miele.....
79		

Nội dung

Lưu lượng nước nạp vào 80

80 Hệ thống thoát nước 81

81 Kết nối điện 82

Dữ liệu kỹ thuật..... 83

Dữ liệu tiêu thụ..... 84

Chức năng lập trình 85

Chọn và lựa chọn các chức năng lập trình 85

Chỉnh sửa và lưu chức năng lập trình 86

Thoát khỏi cấp độ lập trình..... 86

Thời lượng còi báo động..... 87

Còi báo động..... 87

Ấm bàn phím..... 87

Mã PIN..... 87

Trạng thái tắt bảng điều khiển..... 88

Bộ nhớ..... 88

Hành động nhẹ nhàng..... 88

Giảm nhiệt độ..... 89

Mức xả tối đa..... 89

Làm mát bằng bột xà phòng..... 89

Áp suất nước thấp..... 89

Độ sáng màn hình..... 90

Mức độ sấy vải cotton..... 90

Mức độ sấy bàn là tối thiểu..... 90

Làm mát kéo dài..... 90

Bảo vệ đồ giặt nén..... 91

Giờ hoạt động..... 91

Điều khiển từ xa..... 91

SmartGrid (chỉ hoạt động ở một số quốc gia được chọn) 92

RemoteUpdate..... 92

Cài đặt mặc định của nhà máy..... 93

Tắt Wi-Fi 94

Bản quyền và giấy phép cho mô-đun giao tiếp 94

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc 95

Chất tẩy rửa..... 95

Chất tẩy rửa chuyên dụng (bột giặt)..... 95

Chăm sóc vải 96

Phụ gia 96

Sản phẩm chăm sóc máy..... 97

Chăm sóc môi trường

Xử lý vật liệu đóng gói

Bao bì vận chuyển và bảo vệ được lựa chọn từ những vật liệu thân thiện với môi trường, để xử lý và có thể tái chế.

Tái chế bao bì giúp giảm việc sử dụng nguyên liệu thô trong quá trình sản xuất

và cũng làm giảm lượng rác thải tại các bãi chôn lấp. Đảm bảo rằng bất kỳ bao bì nhựa,

túi, v.v. nào đều được xử lý an toàn

và để xa tầm tay trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Nguy cơ ngạt thở.

Vứt bỏ thiết bị cũ của bạn Các

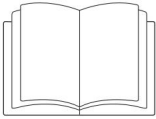
thiết bị điện

và điện tử thường chứa các vật liệu có giá trị. Chúng cũng chứa các vật liệu, hợp chất và thành phần cụ thể, rất cần thiết cho chức năng và sự an toàn của chúng. Những thứ này có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe con người và môi trường nếu vứt bỏ cùng với rác thải sinh hoạt hoặc nếu xử lý không đúng cách. Do đó, vui lòng không vứt bỏ thiết bị cũ của bạn cùng với rác thải sinh hoạt.



Vui lòng vứt bỏ tại trung tâm thu gom rác thải / tái chế tại địa phương của bạn đối với các thiết bị điện và điện tử. Bạn cũng có trách nhiệm xóa bất kỳ dữ liệu cá nhân nào có thể được lưu trữ trên thiết bị trước khi vứt bỏ. Vui lòng đảm bảo rằng thiết bị cũ của bạn không gây nguy hiểm cho trẻ em trong khi được lưu trữ trước khi vứt bỏ.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn



Việc đọc những hướng dẫn này là rất cần thiết.

Máy giặt sấy này tuân thủ mọi yêu cầu an toàn hiện hành của địa phương và quốc gia. Tuy nhiên, sử dụng không đúng cách có thể dẫn đến thương tích cá nhân và thiệt hại tài sản.

Đọc kỹ hướng dẫn vận hành trước khi sử dụng máy giặt-sấy. Chúng chứa thông tin quan trọng về an toàn, lắp đặt, sử dụng và bảo dưỡng thiết bị. Điều này ngăn ngừa cả thương tích cá nhân và hư hỏng cho máy giặt-sấy.

Theo tiêu chuẩn IEC 60335-1, Miele đặc biệt và mạnh mẽ khuyên bạn nên đọc và làm theo hướng dẫn trong phần "Lắp đặt" cũng như trong phần "Cảnh báo và hướng dẫn an toàn".

Miele không chịu trách nhiệm về thương tích hoặc thiệt hại gây ra do không tuân thủ các hướng dẫn này.

Cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi an toàn và chuyển cho bất kỳ chủ sở hữu nào trong tương lai.

Ứng dụng đúng Máy giặt

Sấy này được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình và môi trường dân cư tư nhân tự, cho khách lưu trú tại phòng khách sạn hoặc nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B và các khu nhà ở thông thường khác. Không bao gồm các tiện nghi chung/chung hoặc các tiện nghi thương mại trong khách sạn, nhà nghỉ B&B.

Máy giặt sấy này chỉ được dùng cho các ứng dụng sau: - giặt các loại vải có nhãn

hướng dẫn sử dụng ghi rõ rằng chúng

có thể giặt được.

- sấy khô các loại vải đã được giặt bằng nước và được chăm sóc cẩn thận nhãn ghi rõ sản phẩm phù hợp để sấy khô bằng máy.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Tất cả các loại sử dụng khác đều không được phép. Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại do sử dụng hoặc vận hành không đúng cách hoặc không đúng cách. Máy

giặt-sấy không được thiết kế để sử dụng ngoài trời. Thiết bị

này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.

An toàn cho trẻ em Trẻ

nhỏ phải được giữ tránh xa máy giặt sấy trừ khi được giám sát thường xuyên.

Trẻ em lớn hơn chỉ được phép sử dụng máy giặt-sấy mà không có người giám sát nếu đã được hướng dẫn cách sử dụng an toàn. Trẻ em phải có khả năng hiểu và nhận biết những nguy hiểm có thể xảy ra do vận hành không đúng cách.

Không được phép để trẻ em tự ý vệ sinh hoặc bảo dưỡng máy giặt-sấy nếu không có người giám sát.

Vui lòng giám sát trẻ nhỏ ở gần máy giặt-sấy. Không bao giờ cho trẻ em chơi đùa với thiết bị.

An toàn kỹ thuật

Trước khi lắp đặt, hãy kiểm tra máy giặt-sấy để tìm dấu hiệu hư hỏng có thể nhìn thấy. Không lắp đặt hoặc sử dụng thiết bị bị hỏng.

Trước khi kết nối thiết bị, hãy đảm bảo dữ liệu kết nối trên bảng dữ liệu (điện áp, tần số và tải được kết nối) khớp với nguồn điện chính. Nếu có thắc mắc, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Tính an toàn về điện của thiết bị này chỉ có thể được đảm bảo khi có sự liên tục hoàn toàn giữa thiết bị và hệ thống tiếp địa hiệu quả, tuân thủ các quy định an toàn hiện hành của địa phương và quốc gia.

Điều cần thiết là phải tuân thủ và kiểm tra thường xuyên yêu cầu an toàn tiêu chuẩn này. Nếu có bất kỳ nghi ngờ nào, hãy nhờ thợ điện có trình độ kiểm tra hệ thống điện.

Miele không chịu trách nhiệm về hậu quả của hệ thống nối đất không đầy đủ (ví dụ như điện giật).

Không kết nối máy giặt-sấy với nguồn điện chính bằng bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm, dây nối dài hoặc tượng tự. Những thứ này không đảm bảo an toàn cần thiết cho máy (nguy cơ cháy do nguy cơ quá nhiệt).

Việc sửa chữa trái phép có thể dẫn đến những nguy hiểm không lường trước được cho người dùng, mà nhà sản xuất không thể chịu trách nhiệm. Việc sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi một kỹ thuật viên dịch vụ được Miele ủy quyền, nếu không, bất kỳ hư hỏng nào sau đó sẽ không được bảo hành. Vui lòng tuân thủ các hướng dẫn trong "Cài đặt" và "Dữ

liệu kỹ thuật".

Phích cắm điện phải dễ dàng tiếp cận sau khi lắp đặt để có thể ngắt máy giặt-sấy khỏi nguồn điện nếu cần. Trong trường hợp có sự cố hoặc vì mục đích vệ sinh, máy giặt-sấy phải được ngắt

khỏi nguồn điện chính. Máy chỉ được cách ly hoàn toàn khỏi nguồn điện khi: - tắt ổ cắm trên tượng và rút phích cắm điện

từ ổ cắm

- cầu dao điện chính đã được tắt hoặc - cầu chì vặn vít đã được tháo ra (ở những quốc gia áp dụng điều này).

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Hệ thống bảo vệ nước của Miele bảo vệ máy khỏi hư hỏng do nước nếu đáp ứng được các điều kiện sau: - Máy được lắp ống nước và kết

nối đúng cách với nguồn điện.

- Nếu phát hiện lỗi hoặc hư hỏng, máy giặt sấy phải được sửa chữa bởi người có năng lực trước khi sử dụng tiếp.

Máy chỉ được kết nối với nguồn nước tại chỗ bằng bộ ống mới. Không được sử dụng lại bộ ống cũ. Kiểm tra tình trạng của ống thứ ống xuyên để bạn có thể thay thế kịp thời và tránh nguy cơ hư hỏng do nước.

Áp suất nước đầu vào phải ít nhất là 100 kPa và không được vượt quá 1000 kPa .

Các thành phần bị lỗi chỉ được thay thế bằng phụ tùng thay thế chính hãng của Miele. Miele chỉ có thể đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn của thiết bị khi sử dụng các phụ tùng thay thế của Miele. Nếu cáp kết nối bị

lỗi, chỉ được thay thế bởi kỹ thuật viên dịch vụ được Miele ủy quyền để bảo vệ người dùng khỏi nguy hiểm. Không được vận hành máy giặt-sấy này trong các cơ sở

lắp đặt di động (ví dụ: trên tàu). Không được thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với máy giặt-

sấy, trừ khi được Miele cho phép. Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn với hệ thống cung cấp năng

lượng đồng bộ tự cung tự cấp hoặc không phải nguồn điện chính (ví dụ: mạng lưới riêng biệt, hệ thống dự phòng). Yêu cầu đối với hoạt động này là hệ thống cung cấp năng lượng phải tuân thủ tất cả các yêu cầu hiện hành của địa phương và quốc gia áp dụng cho các hệ thống độc lập, năng lượng mặt trời và/hoặc pin.

Các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong quá trình lắp đặt và trong sản phẩm Miele này cũng phải được đảm bảo về chức năng và hoạt động khi vận hành riêng biệt hoặc khi vận hành đồng bộ không phải với nguồn điện chính, hoặc được thay thế bằng các biện pháp tương đương khi lắp đặt.

Cảnh báo và hư ớng dẫn an toàn

Bảo hành của nhà sản xuất sẽ không còn hiệu lực nếu máy giặt sấy không đư ợc sửa chữa bởi kỹ thuật viên đư ợc Miele ủy quyền.

Ở những khu vực có thể bị gián hoặc các loài gây hại khác xâm nhập, hãy đặc biệt chú ý giữ cho máy và môi trư ờng xung quanh luôn sạch sẽ. Bất kỳ hư hỏng nào do gián hoặc các loài gây hại khác gây ra sẽ không đư ợc bảo hành máy.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Sử dụng đúng cách



Cảnh báo: Nguy cơ cháy nổ / Vật liệu dễ cháy. Để tránh nguy cơ cháy nổ, vui lòng đọc kỹ các cảnh báo này.

Không lắp máy giặt sấy ở những phòng có nguy cơ đóng băng.

Ống dẫn nước bị đóng băng có thể vỡ hoặc nứt, và độ tin cậy của bộ điều khiển điện tử có thể bị suy giảm ở nhiệt độ dưới điểm đóng băng. Trừ

khi sử dụng máy lần đầu tiên, hãy kiểm tra xem thanh vận chuyển ở phía sau thiết bị đã được tháo ra chưa (xem phần "Lắp đặt - Tháo thanh vận chuyển"). Trong chu trình vắt, thanh vận chuyển vẫn còn nguyên tại chỗ có thể làm hỏng máy giặt-sấy và đồ đạc hoặc thiết bị liền kề. Tắt vò nếu không sử dụng máy giặt-sấy trong thời gian dài

(ví dụ như khi đi nghỉ), đặc biệt là nếu không có cống thoát nước sàn (rãnh thoát nước) ở gần đó. Nguy cơ ngập lụt! Nếu móc ống thoát nước vào chậu rửa, hãy kiểm tra xem nước có

thể thoát đủ nhanh để tránh bồn rửa bị tràn không. Cố định ống thoát nước để không bị trượt. Lực nước chảy ra khỏi ống có thể làm bung ống. Đảm bảo không có vật lạ nào (ví dụ như đinh, ghim, đồng xu, kẹp giấy) lọt vào máy cùng với đồ giặt. Những thứ này có thể làm hỏng các bộ

phận của máy (ví dụ: bình chứa xà phòng, lồng giặt).

Các bộ phận bị hư hỏng có thể dẫn đến hư hỏng quần áo.

Cẩn thận loại bỏ bất kỳ chất hỗ trợ phân phối chất tẩy rửa nào (ví dụ như viên chất tẩy rửa) trước khi sấy quần áo. Chúng có thể tan chảy trong quá trình sấy và gây hư hỏng cho máy và quần áo.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Nguy cơ bị bỏng hoặc bỏng do nhiệt độ cao. Nắp kim loại nằm ở bên trong cửa kính sẽ nóng sau khi khô.

Mở rộng cửa sau khi sấy khô. Không chạm vào nắp kim loại.

Nước xả vải và các sản phẩm tư vấn tự phải được sử dụng theo hướng dẫn trên bao bì của nhà sản xuất.

Nếu lưu ý chất tẩy rửa được phân phối đúng, máy giặt-sấy không cần phải được tẩy cặn. Tuy nhiên, nếu bạn muốn tẩy cặn máy giặt-sấy, chỉ sử dụng chất tẩy cặn không ăn mòn đặc biệt.

Những sản phẩm này có sẵn tại Miele. Hãy tuân thủ nghiêm ngặt các hướng dẫn trên bao bì. Để tránh

nguy cơ hỏa hoạn, không được sấy các loại vải sau trong máy giặt-sấy này:

- Những đồ vật chưa được giặt.
- Các mặt hàng như quần áo bảo hộ lao động chưa được kiểm tra kỹ lưỡng đã được làm sạch và vẫn còn dính dầu mỡ, dầu hoặc các chất cặn khác (như dầu ăn, mỹ phẩm, kem dưỡng da, v.v.). Nếu các vật dụng chưa được làm sạch kỹ lưỡng, có nguy cơ chúng có thể bắt lửa khi đun nóng, ngay cả sau khi đã lấy ra khỏi máy sấy khi kết thúc chương trình.
- Các vật dụng bị dính các chất dễ cháy như dầu ăn, axeton, xăng, dầu hỏa, chất tẩy vết bẩn, nhựa thông, sáp, chất tẩy sáp và các hóa chất khác (ví dụ như cây lau nhà và khăn lau sàn).
- Các vật dụng bị bắn keo xịt tóc, keo xịt tóc, sơn móng tay chất tẩy vecni hoặc các chất tư vấn tự.

Khi giặt những đồ vật bẩn nhiều như vậy, hãy đảm bảo sử dụng đủ chất tẩy rửa và chọn nhiệt độ cao. Nếu nghi ngờ, hãy giặt đồ vật nhiều lần.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Để ngăn ngừa nguy cơ hỏa hoạn, các loại vải sau đây không bao giờ được sấy khô bằng máy giặt sấy này: - Các vật

dùng đã được giặt bằng hóa chất (ví dụ như chất giặt khô chuyên nghiệp).

- Các loại vải có chứa một lượng lớn cao su, cao su xốp hoặc các vật liệu giống cao su. Ví dụ, các sản phẩm làm từ cao su xốp latex, mũ tắm, hàng dệt không thấm nước, các mặt hàng và quần áo cao su và gối có lớp đệm cao su xốp.
- Vải có chứa lớp đệm hoặc lớp nhồi (ví dụ như gối, áo khoác). Nếu những thứ này bị hỏng, lớp nhồi có thể bị bung ra và có nguy cơ bắt lửa trong máy

sấy. Chỉ sử dụng thuốc nhuộm do nhà sản xuất chỉ định là phù hợp để sử dụng trong máy giặt sấy gia đình và chỉ sử dụng chúng với số lượng trong gia đình. Luôn tuân thủ cẩn thận hướng dẫn của nhà sản

xuất. Chất tẩy thuốc nhuộm có chứa hợp chất lưu huỳnh có thể gây hư hỏng như ăn mòn. Không sử dụng chất tẩy thuốc nhuộm trong máy giặt

sấy này. Trong nhiều chương trình, giai đoạn làm nóng được theo sau bởi giai đoạn làm mát để đảm bảo rằng các vật dụng không quá nóng để cầm khi bạn lấy chúng ra (điều này cũng làm giảm nguy cơ đồ giặt tự bắt lửa). Chương trình không kết thúc cho đến khi sau giai đoạn làm mát. Nên lấy hết đồ giặt ra ngay sau khi chương trình kết thúc.

Không tắt máy giặt sấy trước khi chương trình sấy kết thúc, trừ khi tắt cả quần áo được lấy ra ngay lập tức và trải ra để nguội.

Máy giặt sấy này không được kết nối với ổ cắm có thể điều khiển, ví dụ như bộ hẹn giờ hoặc thiết bị tắt tải đình. Có nguy cơ quần áo sẽ tự bốc cháy nếu chương trình sấy bị hủy trước khi giai đoạn làm mát kết thúc.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Các loại vải đã được xử lý trừuợc bằng chất tẩy rửa gốc dung môi phải đợc xả kỹ bằng nớc sạch trừuợc khi cho vào máy.

Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi (ví dụ chất có chứa benzen) trong máy giặt-sấy này. Điều này có thể gây hư hỏng các bộ phận cấu thành và tạo ra khói độc. Nguy cơ cháy nổ!

Nếu chất tẩy rửa tiếp xúc với mắt, hãy rửa sạch ngay bằng thật nhiều nớc ấm. Nếu vô tình nuốt phải chất tẩy rửa, hãy tìm tư vấn y tế ngay lập tức. Những người có làn da bị tổn thương hoặc nhạy cảm nên tránh tiếp xúc với chất tẩy rửa.

Khối lượng quần áo khô tối đa là 8,0 kg khi giặt và 4,0 kg khi sấy. Xem "Biểu đồ chương

trình" để biết khối lượng tối đa đợc khuyến nghị cho từng chương trình. Không đợc để xơ vải tích tụ trong và xung quanh máy sấy quần áo. Các vật dụng bị dính dầu có thể tự bốc cháy, đặc biệt là khi tiếp xúc với các

nguồn nhiệt như trong máy sấy quần áo. Các vật dụng trở nên ấm lên, gây ra phản ứng oxy hóa

trong dầu. Quá trình oxy hóa tạo ra nhiệt. Nếu nhiệt không thể thoát ra ngoài, các vật dụng có thể trở nên đủ nóng để bắt lửa. Việc chất đống, xếp chồng hoặc cất giữ các vật dụng bị dính dầu có thể ngăn nhiệt thoát ra ngoài và do đó gây ra nguy cơ hỏa hoạn. Nếu không thể tránh khỏi việc cho vải bị dính dầu thực vật, dầu ăn hoặc các sản phẩm chăm sóc tóc vào máy sấy, trừuợc tiên bạn nên giặt chúng bằng nớc nóng có thêm chất tẩy rửa - điều này sẽ làm giảm như ng không loại bỏ đợc mối nguy hiểm.

Lấy hết các vật dụng ra khỏi túi (ví dụ như bật lửa, diêm).

Cảnh báo và hư ớng dẫn an toàn

Phụ kiện

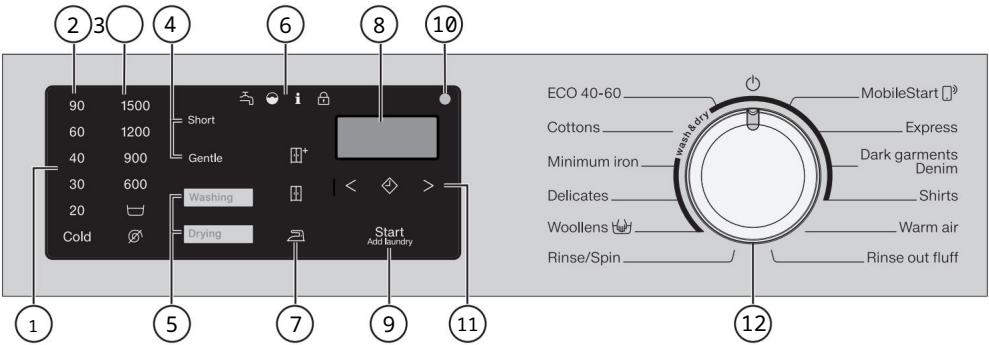
Chỉ sử dụng phụ tùng và phụ kiện chính hãng của Miele với máy này. Sử dụng phụ tùng hoặc phụ kiện của các nhà sản xuất khác sẽ làm mất hiệu lực bảo hành và Miele không chịu trách nhiệm. Miele

sẽ đảm bảo cung cấp phụ tùng thay thế hoạt động trong tối thiểu 10 năm và tối đa 15 năm sau khi máy giặt-sấy của bạn ngừng sản xuất.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại gây ra do không tuân thủ các hư ớng dẫn Cảnh báo và An toàn này.

Vận hành máy giặt-sấy

Bảng điều khiển



a Bảng điều khiển Bảng

Điều khiển bao gồm màn hình hiển thị thời gian và nhiều cảm biến khác nhau. Các cảm biến riêng lẻ được giải thích như sau. b Cảm biến nhiệt độ

c Cảm biến tốc độ

Chọn để chọn tốc độ quay d Cảm biến bổ sung Bạn có thể bổ sung các chương trình bằng Cảm biến bổ sung.

Khi một chương trình được chọn, các cảm biến dành cho tính năng bổ sung có thể sáng lên.

e Cảm biến giặt/sấy Bạn có thể

sử dụng cảm biến giặt và sấy để chọn chế độ giặt, sấy hoặc giặt và sấy.

f Đèn báo

Sáng lên nếu có lỗi ở đầu vào nước và thoát nước

Sáng lên nếu có quá nhiều chất tẩy rửa đã được sử dụng

Hiển thị nhiều thông tin khác nhau kết hợp với một con số trong màn hình hiển thị thời gian (xem "Hỗ trợ giải quyết vấn đề")

Không thể chọn chức năng Thêm đồ giặt

g Cảm biến mức độ sấy Chọn

Mức độ sấy của chương trình sấy bằng các cảm biến, và h. Hiển thị thời gian Sau

khí chương trình

Bắt đầu, thời lượng chương trình sẽ hiển thị trên màn hình theo giờ và phút.

Khi sử dụng chế độ Trì hoãn bắt đầu, thời lượng chương trình sẽ xuất hiện sau khi thời gian Trì hoãn bắt đầu trôi qua.

Vận hành máy giặt-sấy

i Cảm biến giặt Bắt đầu/Thêm - Chũ ơng

trình có thể bắt đầu ngay khi cảm biến nhấp nháy bật và tắt. Chạm vào cảm biến giặt Bắt đầu/Thêm sẽ bắt đầu chũ ơng trình đã chọn. Cảm biến sáng liên tục.

- Sau khi chũ ơng trình bắt đầu, cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt cho phép bạn thêm đồ giặt. j Giao diện quang học Dành cho kỹ

thuật viên dịch vụ.

k Cảm biến khởi động trễ có mũi tên

cảm biến và

Với tính năng Delay start, bạn có thể trì hoãn thời gian bắt đầu một chũ ơng trình.

Vui lòng xem "Khởi động trễ/SmartStart" để biết thêm thông tin.

l Bộ chọn chũ ơng trình Để chọn

chũ ơng trình và tắt thiết bị. Máy giặt-sấy đư ợc bật bằng cách chọn một chũ ơng trình. Bạn có thể tắt máy giặt-sấy bằng cách xoay bộ chọn chũ ơng trình sang vị trí .

Bảng điều khiển hoạt động như thế nào Các cảm

biến phản ứng với tiếp xúc của đầu ngón tay.

Có thể lựa chọn miễn là cảm biến tư ơng ứng đư ợc chiếu sáng.

Nếu cảm biến sáng rõ, điều này có nghĩa là cảm biến đó hiện đang đư ợc chọn.

Nếu cảm biến có ánh sáng mờ, điều này có nghĩa là cảm biến đó có thể đư ợc chọn.

Ứng dụng

Bạn có thể sử dụng máy giặt sấy này để:

- giặt riêng Tải trọng tối đa (tùy theo chũ ơng trình) 8,0 kg.
- sấy riêng Tải trọng tối đa (tùy theo chũ ơng trình) 4,0 kg.

hoặc

- giặt và sấy liên tục Tải trọng tối đa (tùy theo chũ ơng trình) 4,0 kg.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thiệt hại do sai sót

cài đặt và kết nối.

Việc lắp đặt và kết nối máy giặt-sấy không đúng cách có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho tài sản.

Vui lòng làm theo hướng dẫn trong phần "Cài đặt".

Máy giặt sấy này đã trải qua quá trình kiểm tra chức năng hoàn chỉnh tại nhà máy và sẽ có một ít nước còn sót lại trong lồng giặt sau quá trình này.

Tháo bỏ lớp màng bảo vệ và nhãn dán quảng cáo

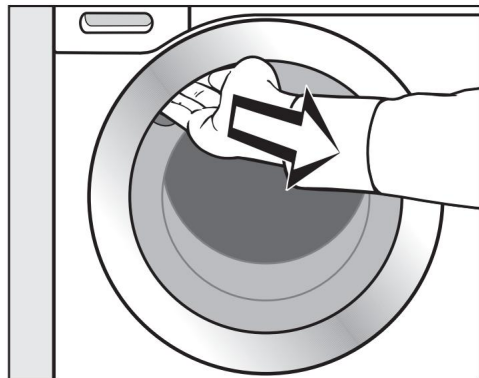
Xóa:

- lớp màng bảo vệ cửa (nếu có).
- bất kỳ nhãn dán quảng cáo nào ở mặt trước và nắp.

Vui lòng không tháo bất kỳ nhãn nào (ví dụ như bảng dữ liệu) có thể nhìn thấy khi bạn mở cửa.

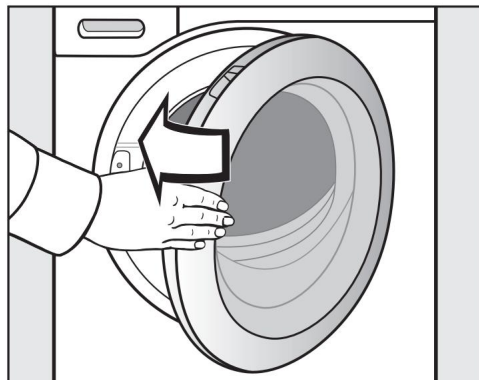
Tháo khay ống thoát nước ra khỏi lồng giặt

Một đoạn khay tay cho ống thoát nước được cất giữ trong thùng chứa.



Đưa tay xuống dưới tay nắm cửa và kéo cửa mở ra.

Tháo bỏ phần khay tay.



Đóng cửa nhẹ nhàng.

Mật ong@nhà

Máy giặt sấy của bạn được trang bị mô-đun Wi-Fi tích hợp.

Để sử dụng tính năng này, bạn sẽ cần:

- mạng Wi-Fi
- Ứng dụng Miele
- một tài khoản người dùng Miele. Người dùng tài khoản có thể được tạo thông qua Ứng dụng Miele.

Ứng dụng Miele sẽ hướng dẫn bạn kết nối máy giặt-sấy với mạng Wi-Fi tại nhà.

Sau khi máy giặt-sấy của bạn được kết nối với mạng Wi-Fi, bạn có thể sử dụng

Ứng dụng thực hiện các hoạt động sau, ví dụ:

- Điều khiển máy giặt sấy từ xa
- Gọi thông tin về tình trạng hoạt động của máy giặt-sấy của bạn
- Gọi thông tin về trình tự chương trình của máy giặt-sấy của bạn

Việc kết nối máy giặt-sấy với mạng Wi-Fi sẽ làm tăng mức tiêu thụ điện năng, ngay cả khi máy giặt-sấy đã tắt.

Đảm bảo có đủ tín hiệu cho mạng Wi-Fi tại nơi lắp đặt máy giặt-sấy.

Khả năng kết nối Wi-Fi

Kết nối Wi-Fi chia sẻ dải tần số với các thiết bị khác (bao gồm lò vi sóng và đồ chơi điều khiển từ xa). Điều này có thể dẫn đến lỗi kết nối không thường xuyên hoặc thậm chí là lỗi hoàn toàn. Do đó, không thể đảm bảo tính khả dụng liên tục của các chức năng nổi bật.

Tính khả dụng của Miele@home Khả

năng sử dụng Ứng dụng Miele phụ thuộc vào tính khả dụng của dịch vụ Miele@home tại quốc gia của bạn.

Dịch vụ Miele@home không có ở mọi quốc gia.

Để biết thông tin về tình trạng còn hàng, vui lòng truy cập www.miele.com.

Ứng dụng Miele

Bạn có thể tải xuống Ứng dụng Miele miễn phí từ Apple App Store® hoặc Google Play Store™ (chỉ hoạt động ở một số quốc gia được chọn).



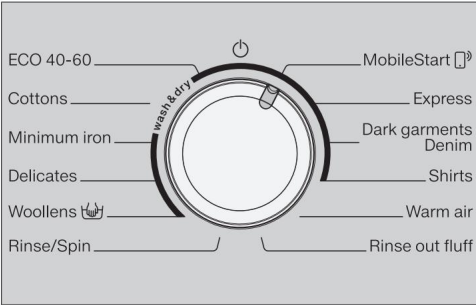
Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thiết lập Miele@home

Có 2 cách kết nối:

1. Thông qua ứng dụng Miele@mobile (mặc định)
2. Qua WPS

Đăng nhập qua ứng dụng Miele@mobile



Xoay bộ chọn chương trình đến chương trình MobileStart . xuất hiện trên

màn hình hiển thị thời gian. Sau đó, thời gian chờ bắt đầu đếm ngược từ 10 phút trên màn hình hiển thị thời gian.

Ứng dụng Miele@mobile sẽ hướng dẫn bạn thực hiện các bước còn lại.

Khi bạn kết nối thành công, sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

Đăng nhập qua WPS Xoay

bộ chọn chương trình sang chương trình

MobileStart . Chạm vào cảm

biến cho đến khi

xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian và một âm báo bần phím ngắn sẽ vang lên.

Sau đó, thời gian chờ sẽ bắt đầu đếm ngược từ 2 phút trên màn hình hiển thị thời gian.

Khi bạn kết nối thành công, sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

Mẹo hữu ích: Nếu kết nối chưa được thiết lập khi thời gian chờ kết thúc, hãy lặp lại quy trình.

Chạy chương trình giặt đầu tiên

Thiết lập do không thực hiện

tháo bỏ thanh chuyển tiếp.

Không tháo thanh vận chuyển có thể gây hư hỏng cho máy giặt-sấy cũng như tủ hoặc thiết bị liên kết.

Tháo thanh chuyển tiếp như mô tả trong phần "Lắp đặt".

Trước khi sử dụng lần đầu, phải chạy chương trình Cottons mà không có đồ giặt và chất tẩy rửa.

Mở vòi nước.

Xoay nút chọn chương trình đến chế độ Cottons.

Máy giặt sấy được bật và nhiệt độ 90°C sẽ sáng lên trên bảng điều khiển.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Chương trình sẽ bắt đầu.

Sau 10 phút, các đèn báo sẽ mờ dần, ngoại trừ cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

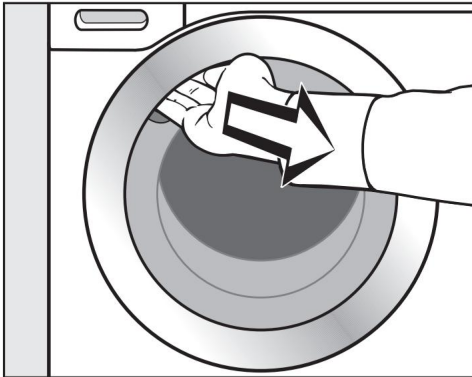
Mở cửa khi kết thúc chương trình Cửa vẫn khóa trong giai đoạn

Chống năn. Bảng điều khiển sáng lên trong 10 phút đầu tiên. Sau đó, bảng điều khiển tắt và cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt nhấp nháy. Xoay bộ chọn chương trình đến vị trí .

xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian và đèn báo tắt.

Cánh cửa sẽ mở khóa.

Mẹo hữu ích: Sau giai đoạn Chống năn, máy giặt sấy sẽ tắt. Cửa tự động mở khóa. Bảng điều khiển hoàn toàn tối.



Đưa tay xuống dưới tay nắm cửa và kéo cửa mở ra.

Mẹo hữu ích: Vì lý do an toàn, hãy đóng cửa khi không sử dụng máy.

Nếu không, sẽ có nguy cơ vô tình đưa vật lạ vào trong lồng giặt.

Nếu những thứ này không được chú ý và được giặt trong lần giặt tiếp theo, chúng có thể làm hỏng đồ giặt. Cửa mở cũng gây nguy hiểm cho vật nuôi và trẻ em.

Thiết bị hiện đã sẵn sàng để sử dụng.

Giặt và sấy thân thiện với môi trường

Tiêu thụ năng lượng và nước

- Sử dụng kích thước tải tối đa cho chương trình hiện tại. Mức tiêu thụ năng lượng và nước khi đó sẽ thấp nhất so với kích thước tải.
- Các chương trình hiệu quả hơn về mặt tiêu thụ năng lượng và nước thường có thời gian chạy chương trình dài hơn. Bằng cách kéo dài thời gian chạy chương trình, nhiệt độ giặt thực tế đạt được có thể giảm xuống trong khi vẫn cung cấp cùng một kết quả giặt.

Ví dụ, chương trình ECO 40-60 có thời gian chạy chương trình dài hơn chương trình Cottons 40°C hoặc 60°C. Tuy nhiên, chương trình ECO 40-60 hiệu quả hơn về mặt tiêu thụ năng lượng và nước.

- Sử dụng chương trình Express cho những mẻ quần áo ít bẩn, ít bẩn.
- Các chất tẩy rửa hiện đại cho phép giặt ở nhiệt độ thấp hơn (ví dụ 20°C). Sử dụng cài đặt nhiệt độ thấp hơn sẽ tiết kiệm năng lượng.
- Để duy trì vệ sinh của máy, thực hiện giặt nóng (trên 60°C) theo các khoảng thời gian đều đặn. Đèn báo sáng lên trên bảng điều khiển và xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian của máy giặt-sấy để nhắc nhở bạn.

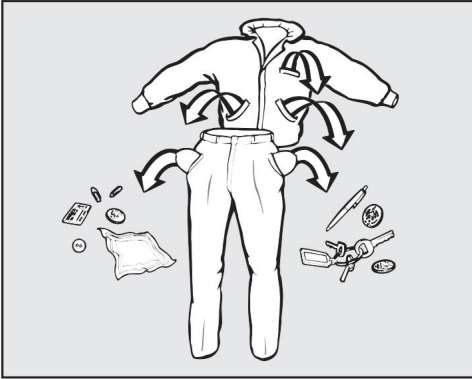
Chất tẩy rửa

- Không vư ợt quá số lượng chất tẩy rửa được nhà sản xuất khuyến cáo trên bao bì.
- Điều chỉnh liều lượng tùy theo mức độ bẩn của quần áo.
- Giảm lượng bột giặt khi giặt ít quần áo (ví dụ giảm $\frac{1}{3}$ lượng bột giặt khi giặt nửa quần áo).

Thông tin về sấy khô tiếp theo Để tiết kiệm năng lượng

khi sấy khô, hãy chọn tốc độ quay cao nhất có thể cho chương trình giặt và cho chức năng thermospin.

1. Chuẩn bị giặt giũ



Làm trống tất cả các túi.

Hư hỏng do vật lạ.

Các vật lạ (ví dụ như đinh, đồng xu, kẹp giấy, v.v.) có thể gây hư hỏng cho quần áo và các bộ phận trong máy.

Kiểm tra quần áo trước khi giặt và loại bỏ bất kỳ vật lạ nào.

Phân loại đồ giặt Phân

Loại đồ giặt theo màu sắc và nhãn chăm sóc. Hầu hết các loại quần áo đều có nhãn chăm sóc vải ở cổ áo hoặc bên hông đư ờng may.

Mẹo hữu ích: Vải tối màu thường chứa quá nhiều thuốc nhuộm và nên giặt riêng nhiều lần trước khi cho vào một mẻ giặt hỗn hợp. Giặt riêng các đồ sáng màu và tối màu.

Xử lý trước vết bẩn

Các khu vực và vết bẩn bị bẩn nặng phải được xử lý càng sớm càng tốt, tốt nhất là khi vẫn còn mới. Vết bẩn phải được thấm cẩn thận bằng vải mềm, không phai màu. Không được chà xát.

Mẹo hữu ích: Các vết bẩn (ví dụ như máu, trứng, cà phê, trà) có thể được xử lý trước bằng một số mẹo hữu ích có thể tìm thấy trong phần "ABC of Stains" trên trang web Miele.

Thiệt hại do dung môi gốc

chất tẩy rửa.

Các chất tẩy rửa có chứa benzen, chất tẩy vết bẩn, v.v. có thể làm hỏng các bộ phận bằng nhựa.

Khi xử lý trước quần áo, hãy đảm bảo rằng bất kỳ bộ phận nhựa nào (ví dụ như cúc áo) không tiếp xúc với chất tẩy rửa.

Nguy cơ nổ do chất tẩy rửa gốc dung môi.

Nếu sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi, hỗn hợp nổ có thể hình thành.

Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi trong máy giặt sấy.

Mẹo chung - Rèm

cửa: Trước tiên, hãy tháo bỏ vật nặng bằng chì hoặc cho vào túi giặt.

- Giặt riêng đồ sáng màu và đồ có màu.

- Tháo bỏ hoặc khâu lại bất kỳ phần nào bị lỏng lẻo có gọng áo ngực hoặc phần cổ áo sơ mi được làm cứng.

- Đóng tất cả các khóa kéo, gắn miếng dán, cài móc và mắt, v.v. trước khi giặt.

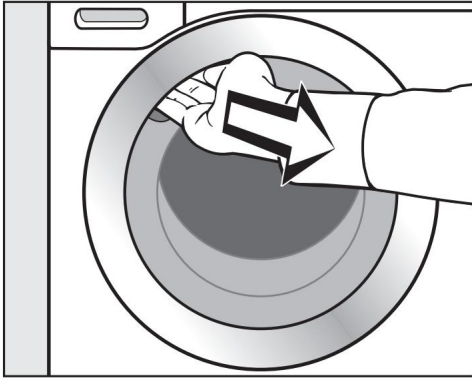
- Buộc chặt vớ chân, vớ gối để tránh các vật dụng nhỏ bị cuộn vào bên trong.

Không giặt những sản phẩm được nhà sản xuất ghi rõ trên nhãn hướng dẫn chăm sóc (biểu tượng).

Giặt giũ

2. Nạp trống

Mở cửa



Đưa tay xuống dưới tay nắm cửa và kéo cửa mở ra.

Kiểm tra xem có vật nuôi hoặc vật lạ nào trong lồng giặt không trước khi cho quần áo vào.

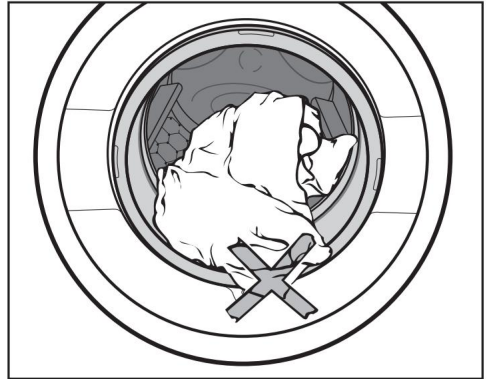
Mở quần áo ra và cho nhẹ nhàng vào lồng giặt.

Trộn cả đồ lớn và đồ nhỏ sẽ mang lại kết quả giặt tốt hơn và giúp phân bố đều đồ trong quá trình vắt.

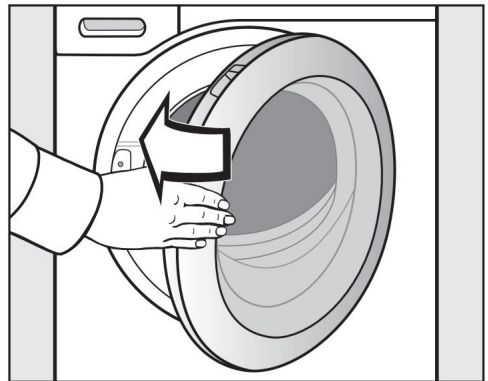
Hiệu quả sử dụng năng lượng và nước cao nhất đạt được khi giặt đủ tải. Tuy nhiên, không nên giặt quá tải vì điều này làm giảm hiệu quả giặt sạch và gây nhăn.

Mẹo hữu ích: Vui lòng lưu ý kích thước tải tối đa cho các lần giặt khác nhau trong quá trình.

Đóng cửa lại



Đảm bảo không có vật gì kẹt giữa cửa và gioăng.



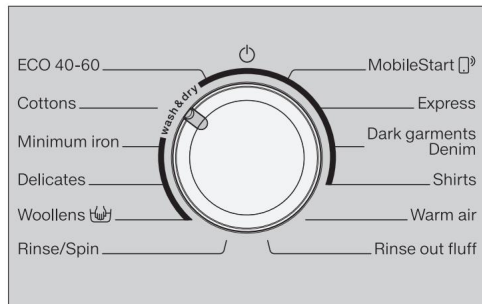
Đóng cửa nhẹ nhàng.

3. Lựa chọn chương trình

Bật máy giặt sấy Xoay nút chọn chương trình đến một chương trình.

Bảng điều khiển sáng lên.

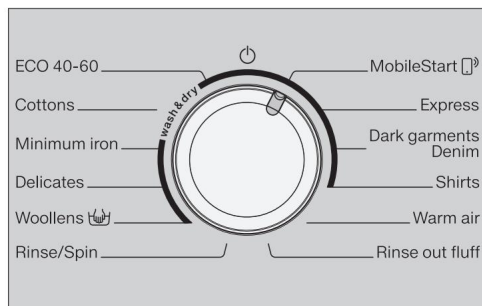
Lựa chọn chương trình



Xoay nút chọn chương trình đến chương trình cần thiết.

Thời gian chạy chương trình ước tính được hiển thị trên màn hình hiển thị thời gian và nhiệt độ cài đặt trước cùng tốc độ quay sẽ sáng lên trên bảng điều khiển.

- Sử dụng vị trí chọn chương trình MobileStart



Xoay nút chọn chương trình đến vị trí MobileStart .

Mẹo hữu ích: Để sử dụng MobileStart, máy giặt sấy phải được kết nối với mạng Wi-Fi và điều khiển từ xa phải được bật.

xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

Sau khi chương trình bắt đầu, máy giặt sấy có thể được vận hành bằng Ứng dụng Miele@mobile.

Chọn giặt Chạm vào

cảm biến Giặt hoặc Sấy cho đến khi chỉ có cảm biến Giặt sáng lên.

Cảm biến sấy chỉ được sáng mờ nếu không chương trình giặt sẽ được thực hiện ngay sau chương trình sấy có liên quan.

Giặt giũ

Lựa chọn nhiệt độ và tốc độ quay

Nhiệt độ cài đặt trước và tốc độ quay của chương trình giặt sáng lên. Lựa chọn nhiệt độ và tốc độ quay có thể chọn cho chương trình giặt sáng lên mờ.

Nhiệt độ đạt được trong chương trình giặt có thể không giống với nhiệt độ đã chọn. Sự kết hợp giữa năng lượng đầu vào và thời gian giặt sẽ đạt được kết quả giặt tối ưu.

90	1500
60	1200
40	900
30	600
20	
Cold	

Chạm vào cảm biến để biết nhiệt độ bạn muốn.

Cảm biến sáng lên rất mạnh.

Chạm vào cảm biến để biết tốc độ quay mong muốn.

Cảm biến sáng lên rất mạnh.

Chọn thêm Các cảm biến
cho chế độ Short Extras và Gentle Extras sẽ sáng
mờ khi có thể chọn thêm vào chương trình.

Chạm vào cảm biến để biết thêm thông tin
muốn.

Cảm biến sáng lên rất mạnh.

Điều khiển

Giảm thời gian quay của lồng giặt và thời gian giặt. Các loại vải ít bẩn sẽ được giặt nhẹ nhàng hơn.

Ngắn

Dùng cho vết bẩn nhẹ không nhìn thấy được.

Thời gian giặt chính được rút ngắn.

Chọn Bắt đầu trì hoãn

Bạn có thể sử dụng tính năng Trì hoãn bắt đầu để cài đặt thời gian bắt đầu cho một chương trình.

Chọn thời gian bắt đầu trễ nếu cần.

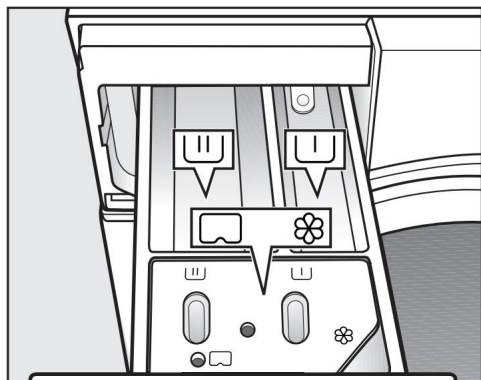
Vui lòng xem “Khởi động trễ/SmartStart” để biết thêm thông tin.

4. Thêm chất tẩy rửa Chất tẩy

rửa có thể được phân phối thông qua ngăn chứa chất tẩy rửa hoặc thông qua CapDosing .

Ngăn đựng chất tẩy rửa Có thể sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa nào phù hợp với máy giặt cửa trước tự động với thiết bị này. Vui lòng tuân thủ hướng dẫn sử dụng và liều lượng trên bao bì chất tẩy rửa.

Thêm chất tẩy rửa

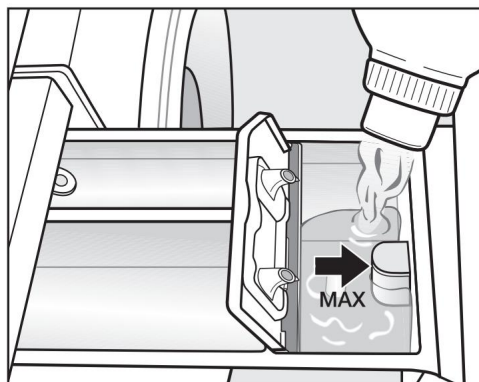


Kéo ngăn đựng chất tẩy rửa ra ngăn kéo và thêm chất tẩy rửa vào các ngăn.

Chất tẩy rửa cho lần giặt chính

Nước xả vải, tinh bột dạng lỏng hoặc viên nang

Thêm nước xả vải



Thêm nước xả vải hoặc chất lỏng tinh bột vào ngăn . Không vượt quá mức tối đa.

Nước này sẽ được tự động phân phối trong lần xả cuối cùng. Vào cuối chương trình rửa, vẫn còn một lượng nhỏ nước trong ngăn .

Tinh bột có thể làm ống xi phông bị dính. Nếu thùng xuyên dùng tinh bột, hãy vệ sinh kỹ ngăn đựng chất tẩy rửa, đặc biệt là ống xi phông, thùng xuyên.

Giặt giũ

Mẹo về liều lượng

Điều chỉnh liều lượng chất tẩy rửa theo mức độ bẩn của đồ giặt và khối lượng quần áo. Giảm lượng chất tẩy rửa với khối lượng quần áo nhỏ

hơn (ví dụ: giảm lượng chất tẩy rửa đi $\frac{1}{3}$ khi giặt nửa khối lượng).

Quá ít chất tẩy rửa sẽ dẫn đến:

- quần áo không được giặt sạch đúng cách, theo thời gian có thể chuyển sang màu xám và cứng khi chạm vào.
- có khả năng tích tụ nấm mốc trong máy giặt sấy.
- dầu mỡ không được loại bỏ hoàn toàn khỏi quần áo.
- có thể có cặn vôi bám trên các bộ phận làm nóng.

Quá nhiều chất tẩy rửa sẽ dẫn đến:

- kết quả giặt, xả và vắt kém.
- lượng nước tiêu thụ cao hơn vì chu trình xả bổ sung được tự động kích hoạt.
- gánh nặng lớn hơn cho môi trường.

Xem phần "Giặt - Chất tẩy rửa" để biết thêm thông tin về chất tẩy rửa và lượng cần dùng.

Sử dụng viên hoặc túi giặt Luôn đổ viên hoặc

túi giặt trực tiếp vào lồng giặt cùng với quần áo.

Không thể thêm chúng vào qua ngăn đựng chất tẩy rửa.

CapDosing

CapDosing chỉ có thể được kích hoạt thông qua Ứng dụng Miele@mobile.

Có ba loại viên nang khác nhau:

- = Chăm sóc vải (ví dụ: chất làm mềm vải, chất chống thấm)
- = Phụ gia (ví dụ: chất tăng cường chất tẩy rửa)
- = Chất tẩy rửa (chỉ dùng cho lần giặt chính)

Mỗi viên nang chứa lượng chất tẩy rửa phù hợp cho một lần giặt.

Bạn có thể mua mũ tại shop.miele.com, liên hệ trực tiếp với Miele hoặc tại Trung tâm trải nghiệm Miele.

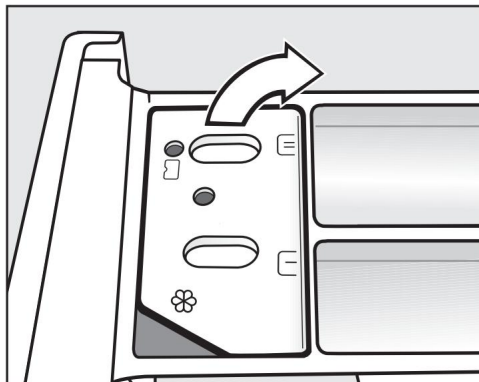
Viên nang có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe.

Các thành phần của viên nang có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe nếu nuốt phải hoặc tiếp xúc với da.

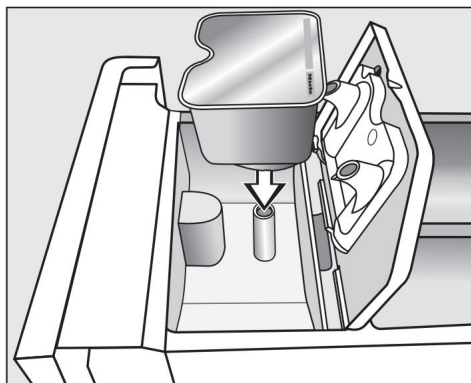
Đặt viên nang xa tầm tay trẻ em.

Lắp viên nang vào máy

Mở ngăn đựng chất tẩy rửa.

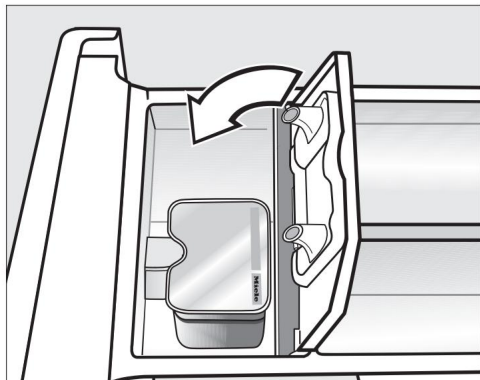


Mở nắp ngăn / .



Nhấn chặt viên nang vào.

Giặt giũ



Đóng nắp lại và ấn chặt.

Đóng ngăn đựng chất tẩy rửa.

Viên nang được mở ra bằng cách đưa vào ngăn đựng chất tẩy rửa. Chất bên trong có thể chảy ra khỏi viên nang nếu sau đó bạn lấy nó ra khỏi ngăn đựng chất tẩy rửa trước khi sử dụng.

Trong trường hợp này, hãy vứt bỏ viên nang và không sử dụng lại.

Chương trình rửa sẽ phân phối nội dung của viên nang vào đúng thời điểm.

Khi sử dụng CapDosing, nước được đưa vào ngăn chỉ thông qua viên nang.

Khi sử dụng viên nang, không đổ nước xả vải vào ngăn .

Tháo bỏ viên nang rỗng vào cuối chương trình rửa.

Vì lý do kỹ thuật, một lượng nhỏ nước sẽ vẫn còn trong viên nang.

5. Bắt đầu chương trình Chạm vào nút Bắt

đầu/Thêm đồ giặt nhấp nháy cảm biến.

Cửa sẽ khóa và chương trình sẽ bắt đầu.

Nếu thời gian bắt đầu Tri hoãn đã được chọn, thời gian này sẽ đếm ngược trong màn hình hiển thị thời gian. Vào cuối thời gian bắt đầu Tri hoãn hoặc ngay sau khi chương trình bắt đầu, thời gian chạy chương trình sẽ xuất hiện trong màn hình hiển thị thời gian.

Có thể thêm hoặc bớt đồ giặt bất cứ lúc nào, miễn là biểu tượng không sáng trên màn hình (xem "Thay đổi trình tự chương trình - Thêm đồ giặt").

Tiết kiệm năng lượng

Sau 10 phút, đèn báo sẽ mờ dần.

Cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt nhấp nháy chậm.

Bạn có thể kích hoạt lại các chỉ báo:

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt (điều này không ảnh hưởng đến chương trình đang chạy).

6. Kết thúc chương trình/dỡ đồ giặt Khi

kết thúc chương trình, lồng

giặt tiếp tục quay theo chu kỳ trong tối đa 30 phút. Cửa bị khóa. Bảng điều khiển sáng lên trong 10 phút đầu tiên. Sau đó, bảng điều khiển tắt và cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt nhấp nháy.

Xoay nút chọn chương trình đến vị trí .

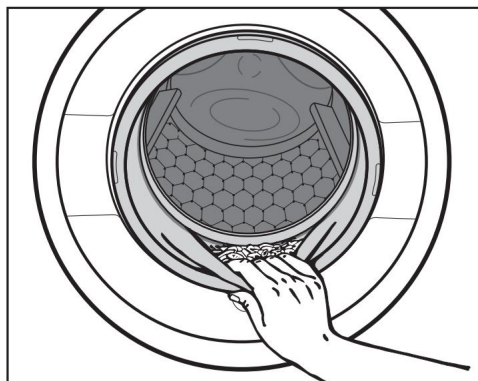
xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian và đèn báo tắt.

Cánh cửa sẽ mở khóa.

Mẹo hữu ích: Cửa sẽ tự động mở khóa khi kết thúc giai đoạn chống nhăn. Kéo mở cửa.

Lấy quần áo ra.

Những đồ còn sót lại trong lồng giặt có thể làm co lại hoặc làm đổi màu những đồ khác trong lần giặt tiếp theo.
Lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt.



Giặt giũ

Kiểm tra các nếp gấp trên miếng đệm cửa
bất kỳ vật dụng nhỏ nào, ví dụ như cốc áo, có
thể bị kẹt ở đó.

Mẹo hữu ích: Vì lý do an toàn, hãy đóng cửa khi không
sử dụng máy.

Nếu không, sẽ có nguy cơ vô tình đưa vật lạ vào
trong lồng giặt.

Nếu những thứ này không được chú ý và được
giặt trong lần giặt tiếp theo, chúng có thể
làm hỏng đồ giặt. Cửa mở cũng gây nguy hiểm cho
vật nuôi và trẻ em. Nếu có thể, hãy tháo
bỏ đồ đã sử dụng
viên nang từ ngăn đựng chất tẩy rửa.

Mẹo hữu ích: Để ngăn đọng chất tẩy rửa
mở hé để khô.

Chu kỳ quay

Tốc độ quay cuối cùng trong các
chương trình giặt

Khi chọn một chương trình, cảm biến đo tốc độ
quay tối ưu cho chương trình đó sẽ sáng lên trên
bảng điều khiển.

Có thể chọn tốc độ quay nhanh hơn cho một số chương
trình giặt nhất định.

Tốc độ quay cao nhất có thể lựa chọn được ghi
trong bảng.

Chương trình	vòng/phút
SINH THÁI 40-60	1500
Bông	1500
Sắt tối thiểu	1200
Đồ mỏng manh	900
Đồ len	1200
Xả/Vắt	1500
Thể hiện	1200
Quần áo tối màu/Denim	900
Áo sơ mi	900

Vắt tạm thời Có

một chu kỳ vắt sau khi giặt chính và giữa các
lần xả. Giảm tốc độ vắt cuối cùng cũng sẽ
giảm tốc độ vắt tạm thời khi cần thiết.

Bỏ qua lần vắt cuối cùng (Giữ xả) Chạm
vào cảm biến (Giữ xả).

Quần áo không được vắt sau lần xả cuối cùng
mà vẫn giữ nguyên trong nướ xả.

Điều này giúp tránh tình trạng quần
áo bị nhăn nếu không lấy quần áo ra khỏi lồng
giặt ngay sau khi chương trình giặt kết
thúc.

Để bắt đầu vòng quay

cuối cùng: Cảm biến cho tốc độ quay tối ưu
sẽ sáng lên trên bảng điều khiển. Bạn có
thể thay đổi tốc độ quay.

Bắt đầu chu trình vắt cuối cùng bằng cảm biến
Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Để kết thúc chương trình:

Chạm vào cảm biến (không vắt).

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Nướ xả sẽ được bơm đi.

Bỏ chọn chế độ quay trung gian và chế độ
quay cuối

cùng Chạm vào cảm biến (không quay).

Sau lần xả cuối cùng, nướ xả sẽ được bơm
đi và chế độ chống nhăn sẽ được bật.

Trong một số chương trình, chức năng xả bổ
sung được áp dụng với cài đặt này.

Giặt giũ

Biểu đồ chương trình

SINH THÁI 40-60		Tải trọng tối đa 8.0 kg	
Mặt hàng	Quần áo cotton thường bị bẩn.		
Ghi chú	- Một mẻ giặt gồm các loại vải cotton hỗn hợp dùng cho có thể giặt ở nhiệt độ 40°C hoặc 60°C trong cùng một chu trình giặt. - Chương trình này hiệu quả nhất về mặt năng lượng và nước tiêu thụ để giặt vải cotton.		
Chương trình dán nhãn năng lượng theo AS/NZS 2040.1 & AS/NZS 2040.2 (tham khảo trang web www.energyrating.gov.au để biết dữ liệu tiêu thụ), với mặc định cài đặt (ví dụ chọn nhiệt độ 40°C).			
Bông		Lạnh đến 90°C	Tải trọng tối đa 8.0 kg
Mặt hàng	Vải cotton, vải lanh hoặc vải pha cotton, ví dụ như khăn trải bàn, khăn tắm, đồ lót, áo phông, v.v.		
Ghi chú	- Chọn nhiệt độ theo hướng dẫn chăm sóc nhãn, chất tẩy rửa, loại vết bẩn và vệ sinh yêu cầu. - Đối với vải tối màu, hãy sử dụng chất tẩy rửa dành cho vải màu.		
Sắt tối thiểu		Lạnh đến 60°C	Tải trọng tối đa 3,5 kg
Mặt hàng	Chất liệu cotton tổng hợp, sợi hỗn hợp và dễ chăm sóc.		
Ghi chú	Giảm tốc độ quay đối với những loại quần áo dễ bị nhăn.		
Đồ mỏng manh		Lạnh đến 40°C	Tải trọng tối đa 2.0 kg
Mặt hàng	Quần áo mỏng manh làm từ sợi tổng hợp, sợi hỗn hợp, tơ nhân tạo và vải visco.		
Ghi chú	Đối với những đồ dễ bị nhăn, hãy bỏ chọn chế độ vắt.		
Đồ len		Lạnh đến 40°C	Tải trọng tối đa 2.0 kg
Mặt hàng	Vải len hoặc vải pha len có thể giặt bằng máy hoặc giặt bằng tay. Nếu nhãn chăm sóc không chỉ định nhiệt độ, giặt bằng nước lạnh cài đặt.		
Ghi chú	Giảm tốc độ quay đối với các loại vải dễ nhăn.		

Giặt giũ

Xả/Vắt		Tải trọng tối đa 8.0 kg	
Mặt hàng	Xả và vắt các vật dụng giặt tay		
Ghi chú	- Đảm bảo bạn chọn tốc độ quay phù hợp. - Chỉ quay: chọn Short Extra. - Chỉ xả: cài đặt tốc độ vắt ở mức .		
Bắt đầu di động			
Ghi chú	Ứng dụng Miele được sử dụng để lựa chọn chương trình và vận hành máy móc.		
Thẻ hiện		Lạnh đến 40°C Tải trọng tối đa 3,5 kg	
Mặt hàng	Quần áo cotton ít khi được mặc hoặc chỉ được mặc rất nhẹ bị bẩn.		
Quần áo tối màu/ Quần bò		Lạnh đến 60°C Tải trọng tối đa 3.0 kg	
Mặt hàng	Quần áo màu đen và tối làm từ cotton, sợi hỗn hợp và vải denim.		
Ghi chú	- Giặt mặt trong ra ngoài. - Vải denim thường chứa nhiều thuốc nhuộm và có thể bị phai màu trong vài lần đầu tiên giặt. Giặt riêng đồ sáng màu và đồ có màu. - Đóng tất cả các khóa kéo, cài nút, v.v. trước khi giặt.		
Áo sơ mi		Lạnh đến 40°C Tải trọng tối đa 2.0 kg	
Mặt hàng	Áo sơ mi và áo cánh làm từ cotton và sợi hỗn hợp.		
Ghi chú	- Xử lý trước cổ áo và cổ tay áo nếu cần thiết. - Lộn trái áo sơ mi và áo cánh, cài cúc và gấp cổ áo và tay áo hướng vào trong.		
Không khí ẩm áp			"Biểu đồ chương trình - Sấy khô"
Rửa sạch xơ vải			"Chương trình xả sạch xơ vải"

Giặt giũ

Trình tự chương trình

	Rửa chính		Rửa sạch		Chu kỳ quay
	Mức nước	Rửa nhịp điệu	Mức nước	Rửa sạch	
SINH THÁI 40-60		2-32			
Bông		2-41,2	2-32		
Sắt tối thiểu					
Đồ mỏng manh		2-32			
Đồ len		2 -	1	1	
Xả/Vắt	-				
Thở hiện					
Quần áo tối màu	3-42				
Áo sơ mi		3			

Vui lòng xem trang tiếp theo để biết mô tả về các ký hiệu.

= mức nước thấp = mức

nước trung bình = mức nước cao

= nhịp độ mạnh = nhịp độ

biên độ rung = nhịp độ nhảy

cảm = nhịp độ rửa tay =

thực hiện

- = không thực hiện

Máy giặt sấy này có bộ điều khiển hoàn toàn điện tử với chức năng tự động nhận dạng

tải. Nó lấy đúng lượng nước cần thiết cho chương trình tùy thuộc vào lượng đồ giặt và tỷ lệ thấm hút của nó.

Trình tự chương trình được nêu ra dựa trên chương trình cơ bản với tải trọng đầy đủ.

Các tính năng đặc biệt trong chuỗi chương trình

Chống nhăn

Khi kết thúc chương trình, lồng giặt vẫn tiếp tục quay theo chu kỳ trong tối đa 30 phút để giúp tránh bị nhăn.

Ngoại lệ: không có giai đoạn chống nhăn trong chương trình Woollens.

Cửa lồng giặt có thể được mở bất cứ lúc nào trong giai đoạn chống nhăn.

¹ Nếu chọn nhiệt độ 60°C hoặc cao hơn, thực hiện 2 lần rửa. Nếu chọn nhiệt độ dưới 60°C, thực hiện 3 lần rửa.

² Cần thực hiện rửa lại lần nữa nếu:

- có quá nhiều bọt trong lồng giặt
- tốc độ quay nhỏ hơn 700 vòng/phút

Giặt giũ

Chất tẩy rửa

Bất kỳ chất tẩy rửa nào phù hợp với máy giặt của trư ớc tự động đều có thể sử dụng với thiết bị này. Thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất và khuyến nghị về liều lượng trên bao bì.

Số lượng cần phân phối sẽ phụ thuộc vào TRÊN:

- mức độ bẩn của đồ giặt
- số lượng đồ giặt
- độ cứng của nước

Hãy kiểm tra với nhà cung cấp nước tại địa phương nếu bạn không biết mức độ cứng của nước ở khu vực bạn sống.

Máy làm mềm nước

Có thể sử dụng máy làm mềm nước để giảm lượng chất tẩy rửa sử dụng ở những khu vực có độ cứng của nước ở mức II và III.

Pha chế theo lượng ghi trên bao bì. Trư ớc tiên, thêm chất tẩy rửa và sau đó là chất làm mềm nước.

Sau đó, bạn có thể sử dụng lượng chất tẩy rửa được khuyến nghị cho độ cứng của nước ở mức I.

Mức độ cứng của nước

Độ cứng phạm vi	Mức độ cứng tính bằng mmol/l	thang đo của Đức theo °d
Mềm (I)	0 - 1,5	0 - 8,4
Trung bình (II)	1,5 - 2,5	8.4 - 14
Khó (III)	trên 2,5	trên 14

Dụng cụ hỗ trợ phân phối chất tẩy

rửa Sử dụng dụng cụ hỗ trợ phân phối (ví dụ như bi) nếu chúng được cung cấp cùng với chất tẩy rửa, đặc biệt là khi sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng

Nạp lại gói chất tẩy rửa Khi mua

chất tẩy rửa, hãy mua gói nạp lại bất cứ khi nào có thể. Điều này giúp giảm lượng bao bì thải ra.

Nước xả vải, tinh bột dạng lỏng, tinh bột Nước xả

vải giúp quần áo mềm mại khi xử lý và giúp ngăn ngừa tình trạng bám tĩnh điện khi sấy khô.

Chất định hình vải là tinh bột tổng hợp và có độ giữ nếp cứng hơn.

Tinh bột làm cứng và tạo độ phồng cho vải.

Sử dụng riêng nước xả vải, tinh bột dạng lỏng hoặc tinh bột. Chuẩn bị tinh

bột theo hướng dẫn của nhà sản xuất trên bao bì.

Thêm nước xả vải vào ngăn

. Thêm tinh

bột lỏng vào ngăn và tinh bột dạng bột hoặc dạng nhót vào ngăn .

Chọn chương trình Rinse/Spin.

Thay đổi tốc độ vắt nếu cần. Chạm vào

cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Thuốc nhuộm và chất tẩy màu/thuốc nhuộm

Hư hỏng do màu bị chảy/nhuộm

chất tẩy rửa.

Chất tẩy màu và chất tẩy thuốc nhuộm có thể gây ăn mòn trong máy giặt-sấy.

Không sử dụng chất tẩy màu hoặc chất tẩy thuốc nhuộm trong máy giặt sấy này.

Có thể sử dụng thuốc nhuộm phù hợp để giặt bằng máy giặt gia đình.

Tuy nhiên, xin lưu ý rằng muối được sử dụng trong quá trình nhuộm có thể gây ăn mòn các bộ phận bằng thép không gỉ trong máy nếu bạn sử dụng thuốc nhuộm thương xuyên. Luôn tuân thủ cẩn thận hướng dẫn của nhà sản xuất.

Giặt giũ

Chất tẩy rửa Miele

Chất tẩy rửa Miele được thiết kế đặc biệt để sử dụng hàng ngày trong máy giặt Miele máy móc. Xem “Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc” để biết thêm thông tin về những chất tẩy rửa.

	Chất tẩy rửa Miele		Viên nang Miele		
	Siêu Trắng	Siêu Màu			
SINH THÁI 40-60			-		
Bông			-		
Sắt tối thiểu	-		-		
Đồ mỏng manh	-				-
Đồ len	-	-		-	-
Xả/Vắt	-	-	-		-
Thể hiện	-		-		-
Quần áo tối màu/Denim	-				-
Áo sơ mi			-		

- Khuyến nghị Chất tẩy rửa chuyên dụng (ví dụ WoolCare)
- Không khuyến khích Chăm sóc vải (ví dụ như nư ớc xả vải)
- Phụ gia (ví dụ chất tăng cứ ờng)

Các khuyến nghị áp dụng cho các phạm vi nhiệt độ được đưa ra trong phần “Giặt” trong biểu đồ Chương trình.

	Phổ quát	Màu sắc	Đồ mỏng manh và len	Đặc biệt
	chất tẩy rửa			
SINH THÁI 40-60			-	-
Bông			-	-
Sắt tối thiểu	-		-	-
Đồ mỏng manh	-	-		-
Đồ len	-	-		
Xả/Vắt	-	-	-	
Thể hiện	-	1	-	-
Quần áo tối màu/ Quần bò	-	1	-	-
Áo sơ mi			-	-

Đề xuất

¹
Chất tẩy rửa dạng lỏng

- Không khuyến khích

Sấy khô

Sấy khô riêng biệt

Nên chạy chương trình sấy riêng nếu khối lượng quần áo trong chương trình giặt lớn hơn khối lượng tối đa được phép sấy hoặc nếu bạn chỉ muốn sấy một phần quần áo đã giặt.

1. Chuẩn bị giặt giũ

Phân loại đồ giặt Phân

loại đồ giặt theo loại sợi/kiểu dệt, kích cỡ, ký hiệu nhãn chăm sóc quần áo và mức độ sấy khô cần thiết.

Điều này sẽ giúp bạn đạt được kết quả sấy khô đồng đều.

Trước khi sấy, hãy kiểm tra biểu tượng sấy trên nhãn hướng dẫn chăm sóc.

Nếu không có nhãn hướng dẫn chăm sóc, bạn chỉ nên sấy khô sản phẩm theo chương trình được thiết kế riêng cho sản phẩm đó.

Mẹo sấy khô - Không

cho quần áo vẫn còn ướt vào lồng giặt. Vắt quần áo trong ít nhất 30 giây sau khi giặt.

- Len và hỗn hợp len là dễ bị xơ rối hoặc co lại. Chỉ sử dụng chương trình Woollens cho các loại vải này.
- Vải lanh nguyên chất chỉ nên giặt sấy khô nếu được ghi rõ là phù hợp trên nhãn chăm sóc. Bề mặt vải có thể trở nên thô ráp nếu không.

- Quần áo dệt kim (ví dụ: Áo phông, đồ lót) có xu hướng co lại sau lần giặt đầu tiên. Không sấy quá khô các loại vải này để tránh bị co lại thêm. Khi mua quần áo dệt kim, bạn nên cân nhắc đến khả năng co lại của chúng.
- Đồ giặt đã hồ có thể được sấy khô bằng máy. Để đạt được độ hoàn thiện thông thường, nên sử dụng lượng hồ gấp đôi.
- Quần áo mới màu tối nên được giặt và sấy riêng với quần áo màu sáng. Màu của quần áo tối có thể bị phai hoặc xỉ lông từ quần áo màu khác có thể bám vào.
- Tuân thủ tải trọng tối đa được đưa ra cho các chương trình sấy trong biểu đồ Chương trình. Kết quả sấy và lượng nếp nhăn phụ thuộc vào kích thước của tải. Tải trong máy sấy càng nhỏ thì kết quả càng tốt. Do đó, nếu bạn giảm tải, bạn sẽ đạt được kết quả sấy đều hơn với ít nếp nhăn hơn.

2. Nạp trống

Mở cửa Đưa tay xuống

đưa tay nắm cửa và kéo cửa mở.

Kiểm tra xem có vật nuôi hoặc vật lạ nào trong lồng giặt không trước khi cho quần áo vào.

Cho quần áo vào máy giặt một cách nhẹ nhàng.

Quá tải sẽ gây áp lực lên vải và ảnh hưởng đến kết quả sấy khô.

Tuân thủ tải trọng tối đa được liệt kê trong biểu đồ Chương trình.

Đóng cửa Đảm bảo

không có vật gì kẹt giữa cửa và gioăng.

Đóng cửa nhẹ nhàng.

Các chất hỗ trợ phân phối chất tẩy rửa, ví dụ như viên bi nhựa phân phối, có thể tan chảy trong quá trình sấy và gây hư hỏng cho máy và đồ giặt.

Những chất hỗ trợ pha chế này phải được lấy ra khỏi đồ giặt trước khi sấy.

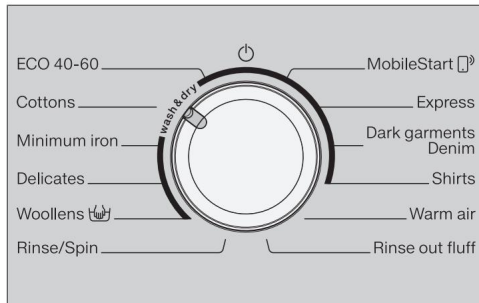
Vòi nước chính phải được mở để khô.

3. Lựa chọn chương trình

Bật máy giặt sấy Xoay nút chọn chương trình đến một chương trình.

Bảng điều khiển sáng lên.

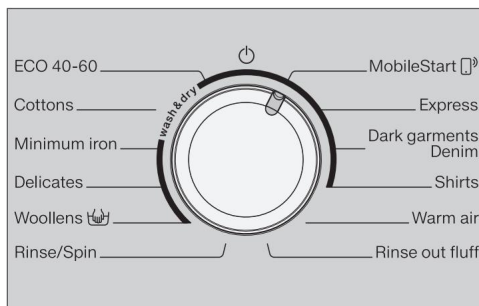
Lựa chọn chương trình



Xoay nút chọn chương trình đến chương trình cần thiết.

Thời gian chạy chương trình ước tính được hiển thị trên màn hình hiển thị thời gian và nhiệt độ cài đặt trước cùng tốc độ quay sẽ sáng lên trên bảng điều khiển.

- Sử dụng vị trí chọn chương trình MobileStart



Xoay nút chọn chương trình đến vị trí MobileStart .

Sấy khô

Mẹo hữu ích: Để sử dụng MobileStart, máy giặt sấy phải được kết nối với mạng Wi-Fi và điều khiển từ xa phải được bật.

xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

Sau khi chương trình bắt đầu, máy giặt sấy có thể được vận hành bằng Ứng dụng Miele@mobile.

Chọn sấy Chạm vào

cảm biến Giặt hoặc Sấy cho đến khi chỉ có cảm biến Sấy sáng lên.

Cảm biến giặt chỉ được bật sáng mờ nếu không chương trình giặt sẽ bắt đầu trừ khi quá trình sấy khô diễn ra.

4. Chọn cài đặt chương trình

Chọn mức độ sấy

Có thể thay đổi mức độ sấy được cài đặt sẵn cho một chương trình nếu cần.

Chạm vào cảm biến để biết mức độ sấy khô mong muốn.

- Bình thư ờng cộng
- Bình thư ờng
- Bàn là cầm tay

Cảm biến cho mức độ sấy khô đã chọn sẽ sáng lên.

Chương trình khi ếm: Chọn thời gian sấy bằng cảm biến hoặc .

Chọn tốc độ quay của thermospin

Tốc độ quay được cài đặt sẵn cho thermospin có thể thay đổi nếu cần.

Chạm vào cảm biến để biết tốc độ quay mong muốn.

Cảm biến sáng lên rất mạnh.

Chọn thêm Cảm biến

cho chế độ Gentle Extra sẽ sáng mờ nếu có thể chọn Gentle Extra ngoài chương trình.

Chạm vào cảm biến Nhẹ nhàng.

Cảm biến sáng lên rất mạnh.

Dịu dàng

Các loại vải mỏng manh như acrylic được sấy khô nhẹ nhàng (ký hiệu nhãn chăm sóc).

Thời gian chạy chương trình sẽ tăng lên khi chọn chế độ Gentle Extra do nhiệt độ thấp hơn.

Chọn Bắt đầu trì hoãn

Bạn có thể sử dụng tính năng Trì hoãn bắt đầu để cài đặt thời gian bắt đầu cho một chương trình.

Chọn thời gian bắt đầu trễ nếu cần.

Vui lòng xem “Khởi động trễ/SmartStart” để biết thêm thông tin.

5. Bắt đầu chương trình Chạm vào nút Bắt

đầu/Thêm đồ giặt nhấp nháy
cảm biến.

Cửa sẽ khóa lại và chương trình sấy sẽ
bắt đầu.

Nếu thời gian bắt đầu Tri hoãn đã được chọn,
thời gian này sẽ đếm ngược trong màn hình hiển
thị thời gian. Vào cuối thời gian bắt đầu
Tri hoãn hoặc ngay sau khi chương trình bắt
đầu, thời gian chạy chương trình sẽ xuất
hiện trong màn hình hiển thị thời gian.

Có thể thêm hoặc bớt đồ giặt bất cứ lúc nào,
miễn là biểu tượng không sáng trên màn hình
(xem "Thay đổi trình tự chương trình - Thêm
đồ giặt").

Tiết kiệm năng lượng

Sau 10 phút, đèn báo sẽ mờ dần.

Cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt nhấp nháy chậm.

Bạn có thể kích hoạt lại các chỉ báo:

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt (điều
này không ảnh hưởng đến chương trình đang
chạy).

6. Kết thúc chương trình/dỡ đồ giặt Khi

kết thúc chương trình, lồng

giặt tiếp tục quay theo chu kỳ trong tối đa 150
phút. Cửa bị khóa. Bảng điều khiển sáng lên trong
10 phút đầu tiên. Sau đó, bảng điều khiển tắt và
cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt nhấp nháy.

Xoay nút chọn chương trình đến vị trí .

Cánh cửa sẽ mở khóa.

Nếu bạn lấy quần áo ra khỏi máy giặt trong
giai đoạn chống nhẩn, nhiệt có thể tăng lên.
Trải quần áo ra để làm nguội.

Cửa sẽ tự động mở khóa khi kết thúc giai đoạn
chống nhẩn.

Kéo mở cửa.

Lấy quần áo ra.

Những đồ vật để trong máy sấy có thể
bị hỏng do sấy quá mức khi sử dụng máy sấy
vào lần tiếp theo.
Lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt.

Mẹo hữu ích: Xem "Giặt và sấy - Sau mỗi chương
trình giặt hoặc sấy".

Sấy khô

Biểu đồ chương trình

* Trọng lượng được tính dựa trên trọng lượng của đồ giặt khô.

SINH THÁI 40-60		Tải trọng tối đa 4.0 kg*
Mức độ sấy khô:		
	Hàng dệt may bằng cotton: Áo phông, đồ lót, quần áo trẻ em, đồ bảo hộ lao động, áo khoác, khăn trải giường, tạp dề, quần yếm, khăn tay, khăn tắm, áo choàng tắm và vải nỉ/ga giường.	
Chương trình dán nhãn năng lượng theo AS/NZS 2442.1 & AS/NZS 2442.2 (tham khảo vào trang web www.energyrating.gov.au để biết dữ liệu tiêu thụ).		
Bông		Tải trọng tối đa 4.0 kg*
Mức độ sấy khô: ,		
Mặt hàng	Vải cotton một lớp và nhiều lớp như khăn tắm, áo phông, đồ lót, quần áo trẻ em, đồ bảo hộ lao động, áo khoác, khăn trải giường, tạp dề, áo choàng, bộ khăn trải giường bằng vải nỉ, khăn tắm và áo choàng tắm.	
Mức độ sấy khô:		
Mặt hàng	Vải cotton hoặc vải lanh cần xử lý thêm, ví dụ như khăn trải bàn, khăn trải giường, quần áo đã giặt xong.	
Ghi chú	Cuộn quần áo mà bạn muốn ủi bằng máy để tránh bị phơi khô cho đến khi bạn sẵn sàng ủi.	
Sắt tối thiểu		Tải trọng tối đa 3,5 kg*
Mức độ sấy: , ,		
Mặt hàng	Các mặt hàng sắt tối thiểu làm bằng cotton, sợi tổng hợp hoặc sợi hỗn hợp, ví dụ đồ bảo hộ lao động, quần yếm, áo len, váy, quần dài, khăn trải bàn, quần bó.	

Đồ mỏng manh		Tải trọng tối đa 1.0 kg*
Mức độ sấy: , ,		
Mặt hàng	Các mặt hàng tinh tế có biểu tượng trên nhãn chăm sóc được làm bằng sợi tổng hợp, vải cotton để chăm sóc hoặc vải pha, ví dụ như áo sơ mi, áo cánh, đồ lót và trang phục dạ hội có đính kim sa và hạt cườm.	
Ghi chú	Giảm tải sẽ làm giảm nếp nhăn.	
Đồ len		Tải trọng tối đa 2.0 kg*
3 phút		
Mặt hàng	Quần áo và hàng dệt may bằng len có chứa hỗn hợp len, ví dụ áo len chui đầu, áo len cardigan, tất.	
Ghi chú	- Các mặt hàng len và hỗn hợp len chỉ được làm tươi lên; chúng không được sấy khô hoàn toàn. - Cởi bỏ quần áo ngay sau khi chương trình kết thúc.	
Bắt đầu di động		
Ghi chú	Ứng dụng Miele được sử dụng để lựa chọn chương trình và vận hành máy móc.	
Thẻ hiện		Tải trọng tối đa 3,5 kg*
Mức độ sấy: , ,		
Mặt hàng	Quần áo phù hợp với chương trình Cottons.	
Ghi chú	Thời gian chạy chương trình cho chương trình này đặc biệt ngắn khi giặt và sấy quần áo liên tục liên tiếp.	
Quần áo tối màu/ Quần bò		Tải trọng tối đa 3.0 kg*
Mức độ sấy: , ,		
Mặt hàng	Quần áo màu đen và tối màu làm từ cotton, sợi hỗn hợp và vải denim.	

Sấy khô

Áo sơ mi		Tải trọng tối đa 1.0 kg*
Mức độ sấy: , ,		
Mặt hàng	Áo sơ mi và áo cánh.	
Ghi chú	Lộn trái áo sơ mi và áo cánh, cài cúc và gấp cổ áo và tay áo hướng vào trong.	
Không khi ẩm áp		Tải trọng tối đa 4.0 kg*
20-120 phút		
Mặt hàng	- Các vật dụng nhiều lớp có các lớp có thời gian sấy khác nhau đặc điểm, ví dụ như áo khoác, gối, túi ngủ và các loại khác các mặt hàng có khối lượng lớn. - Dùng để sấy khô và phơi khô từng vật dụng riêng lẻ.	
Ghi chú	Không chọn thời gian sấy dài nhất để bắt đầu. Kiểm tra các mục khi bạn sấy chúng để tìm ra thời điểm tối ưu.	
Rửa sạch xơ vải		Chương trình xả sạch xơ vải

Nhiệt độ

Một số chương trình sấy được thực hiện bằng phương pháp quay nhiệt để giảm năng lượng sử dụng.

Tốc độ quay tối đa của thermospin là tốc độ quay tối đa được phép tốc độ cho chương trình giặt phù hợp.

Tốc độ quay của thermospin có thể giảm xuống còn 900 vòng/phút ở một số chương trình.

Giặt và Sấy

Giặt và sấy liên tục trong một trình tự

Nên giặt và sấy theo trình tự liên tục nếu
lưu ý quần áo cần giặt không vư ợt quá
lưu ý quần áo cần sấy và lưu ý quần áo cần sấy
không vư ợt quá trọng lưu ý khô cho phép của
chương trình.

Việc đọc phần "Giặt" và "Sấy" là rất cần
thiết.

1. Chuẩn bị đồ giặt Làm rỗng tất cả các túi.

Phân loại đồ giặt theo màu sắc và loại
sợi/dệt.

Kiểm tra các ký hiệu trên nhãn hướng dẫn.

2. Nạp giấy vào lồng giặt Mở cửa.

Kiểm tra xem có vật nuôi hoặc vật lạ nào
trong lồng giặt không trước khi cho
quần áo vào.

Mở quần áo ra và cho nhẹ nhàng vào lồng giặt.

Các chất hỗ trợ phân phối chất tẩy rửa,
ví dụ như viên bi nhựa phân phối, có thể
tan chảy trong quá trình sấy và gây hư hỏng
cho máy và đồ giặt.

Những chất hỗ trợ pha chế này phải được
lấy ra khỏi đồ giặt trước khi sấy.

Đóng cửa lại.

3. Chọn chương trình Xoay nút

chọn chương trình và chọn chương
trình mong muốn.

Bảng điều khiển sáng lên.

Chạm vào Giặt và Sấy
cảm biến cho đến khi cả hai nút điều khiển cảm
biến đều sáng rực.

4. Chọn cài đặt chương trình Chạy tốc

độ quay, nhiệt độ và mức độ sấy
mong muốn.

Các cảm biến cho các cài đặt đã chọn sẽ sáng lên.

Tốc độ quay tối thiểu không được thấp hơn 900
vòng/phút.

Đối với một số chương trình, tốc độ quay không
thể thay đổi được.

Chọn Extras nếu cần.

Với chức năng thermospin, tốc độ quay được
hiển thị cho chu trình giặt sẽ được sử dụng.

Chọn thời gian bắt đầu trễ nếu cần.

Giặt và Sấy

5. Thêm chất tẩy rửa Đổ
chất tẩy rửa bằng CapDosing
hoặc thông qua ngăn đựng chất tẩy rửa.

6. Bắt đầu/kết thúc chương trình Chạm vào cảm biến
Bắt đầu/Thêm đồ giặt nhấp nháy.

Cửa sẽ khóa.

Chương trình sẽ bắt đầu.

Giai đoạn chống nhẩn sẽ bắt đầu vào cuối chương trình.

Cửa vẫn được khóa trong giai đoạn chống nhẩn.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt
hoặc xoay nút chọn chương trình đến vị trí .

Cánh cửa sẽ mở khóa.

Nếu bạn đã lấy quần áo ra khỏi lồng giặt
trong giai đoạn chống nhẩn, hãy đảm bảo trải
quần áo ra để làm mát.

Cửa sẽ tự động mở khóa khi kết thúc giai đoạn
chống nhẩn.

Kéo cửa mở và đỡ hàng
cái trống.

Xem phần "Sau mỗi chương trình giặt hoặc
sấy".

Sau mỗi chương trình giặt hoặc sấy
Mở hoàn toàn
cửa lồng giặt.

Nguy cơ bỏng do kim loại nóng.
Nắp kim loại nằm bên trong cửa kính sẽ nóng
sau khi khô.

Không chạm vào nắp kim loại.

Lấy quần áo ra.

Quần áo để trong lồng giặt có thể bị co lại,
đổi màu hoặc bị hỏng trong lần giặt hoặc sấy
tiếp theo.
Kiểm tra xem tất cả các vật dụng đã
được lấy ra khỏi lồng giặt chưa.

Kiểm tra các nếp gấp trên miếng đệm cửa
bất kỳ vật dụng nhỏ nào, ví dụ như nút, có thể
bị kẹt ở đó. Sau khi sấy khô, hãy loại bỏ bất
kỳ xơ vải nào xung quanh gioăng cửa và kính cửa
sổ.

Mẹo hữu ích: Vì lý do an toàn, hãy đóng cửa khi
không sử dụng máy.

Nếu không, sẽ có nguy cơ vô tình đưa vật lạ vào
trong lồng giặt.

Nếu những thứ này không được chú ý và được
giặt trong lần giặt tiếp theo, chúng có thể
làm hỏng đồ giặt. Cửa mở cũng gây nguy hiểm cho
vật nuôi và trẻ em. Xoay nút chọn chương
trình sang vị trí .

Mẹo hữu ích: Để ngăn đọng chất tẩy rửa
mở hé để khô.

Chương trình xả sạch xơ vải

Trong quá trình sấy, xơ vải sẽ phát triển và có thể tích tụ trong lồng giặt và hộp đựng xả phòng. Chạy chương trình Xả xơ vải trước khi sử dụng lại máy để xơ vải không thể bám vào màng giặt tiếp theo hoặc gây tắc nghẽn.

Không nên sử dụng chương trình Xả sạch xơ vải để xả quần áo.

Đảm bảo không có quần áo nào trong lồng giặt trước khi bắt đầu chương trình.

Xoay nút chọn chương trình đến chương trình Xả sạch xơ vải.

Không sử dụng chất tẩy rửa.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Bất kỳ bụi bẩn nào cũng sẽ được rửa sạch trong vòng vài phút.

Nếu cần, hãy lau sạch phần xơ vải còn sót lại trên gioăng cửa và kính cửa.

Tắt máy giặt sấy.

Thay đổi trình tự chương trình

Thay đổi chương trình (khóa an toàn)

Không thể thay đổi chương trình, nhiệt độ, tốc độ quay hoặc Extras đã chọn sau khi chương trình đã bắt đầu. Điều này ngăn ngừa việc thiết bị đư ợc vận hành ngoài ý muốn, ví dụ như bởi trẻ em.

Nếu máy giặt-sấy bị tắt trong khi chương trình đang hoạt động, chức năng chờ sẽ không tắt hoàn toàn máy giặt-sấy sau 15 phút. Các chức năng an toàn vẫn tiếp tục hoạt động vì có thể vẫn còn nư ớc bên trong lồng giặt.

Hủy chương trình Bạn có thể hủy chương

trình bất kỳ lúc nào sau khi chương trình đã bắt đầu.

Xoay nút chọn chương trình đến vị trí .

Chương trình bị gián đoạn.

Sau đó xoay nút chọn chương trình đến bất kỳ vị trí nào.

Thanh xoay ... xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

- Trong khi giặt

Bọt xà phòng sẽ đư ợc bơm đi và chương trình sẽ bị hủy bỏ.

Khóa cửa đã đư ợc mở.

- Trong quá trình sấy khô

Quần áo sẽ đư ợc làm nguội trư ớc khi có thể mở cửa.

Lấy đồ giặt ra Đợi cho đến khi

biểu tượng trên màn hình tắt và cửa không đư ợc mở khóa.

Kéo cửa mở và dỡ hàng
cái trống.

Chọn chương trình khác
Đóng cửa lại.

Chọn chương trình cần thiết.

Thêm chất tẩy rửa vào ngăn đựng
chất tẩy rửa nếu cần.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Chương trình sẽ bắt đầu.

Thay đổi trình tự chương trình

Thêm đồ giặt - AddLoad Bạn có thể thêm hoặc

bớt đồ giặt trong vài phút đầu sau khi chương trình bắt đầu.

Không thể thêm đồ giặt nếu biểu
tư ợng sáng trên màn hình.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Thanh xoay xuất hiện trên
màn hình hiển thị thời gian.

xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

Mở cửa.

Thêm hoặc bớt đồ giặt.

Đóng cửa lại.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Chương trình sẽ tiếp tục.

Không thể thêm hoặc bớt đồ giặt nếu:

- Nhiệt độ bọt xà phòng trên 55°C
- Nước bên trong thùng cao hơn một
mức độ nhất định

Khởi động trễ/SmartStart

Bắt đầu trì hoãn

Chế độ khởi động trễ sẽ hoạt động khi chức năng lập trình SmartGrid bị tắt.

Với Delay start, bạn có thể trì hoãn việc bắt đầu một chương trình từ 30 phút đến tối đa 24 giờ. Điều này cho phép bạn sử dụng giá điện tiết kiệm vào ban đêm, ví dụ.

Cài đặt thời gian bắt đầu trễ Chọn chương trình cần thiết. Chạm vào cảm biến .



- Cảm biến sáng lên. Chạm vào cảm biến hoặc nhiều lần cho đến khi thời gian bắt đầu trễ mong muốn xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.
- Dư ới 10 giờ, thời gian bắt đầu trễ sẽ thay đổi theo mức tăng 30 phút.
 - Trong hơn 10 giờ, thời gian bắt đầu trì hoãn sẽ thay đổi theo mức tăng 1 giờ.

Bắt đầu Trì hoãn bắt đầu

Chạm vào nút Bắt đầu/Thêm đồ giặt nhấp nháy cảm biến.

Quá trình khởi động trễ sẽ bắt đầu và đếm ngược theo thời gian hiển thị.

Thay đổi hoặc hủy chức năng Trì hoãn bắt đầu Nếu chức năng Trì hoãn bắt đầu được chọn đã bắt đầu, bạn không thể thay đổi thời gian nữa.

Xoay nút chọn chương trình đến vị trí .

Xoay bộ chọn chương trình đến bất kỳ chương trình.

Các thanh xoay ... hoặc được hiển thị trên màn hình hiển thị thời gian.

Quá trình bắt đầu trì hoãn dừng lại.

Chọn một chương trình và một Delay mới thời gian bắt đầu nếu cần thiết.

SmartStart (chỉ hoạt động ở một số quốc gia được chọn)

Chức năng SmartStart hoạt động khi chức năng lập trình SmartGrid được bật.

Chức năng SmartStart cho phép bạn xác định khoảng thời gian mà máy giặt-sấy của bạn sẽ tự động khởi động dựa trên tín hiệu bên ngoài. Máy sẽ khởi động khi nhận được tín hiệu, ví dụ từ nhà cung cấp năng lượng, cho biết giá điện đặc biệt tiết kiệm.

Khung thời gian có thể được xác định từ 30 phút đến 24 giờ. Trong thời gian này, máy giặt-sấy chờ tín hiệu bên ngoài. Nếu không có tín hiệu nào được gửi trong khoảng thời gian xác định, máy giặt-sấy sẽ bắt đầu chương trình.

Thiết lập khung thời gian

Nếu chức năng lập trình SmartGrid được kích hoạt, chức năng của cảm biến sẽ thay đổi. Màn hình hiển thị thời gian không còn hiển thị khoảng thời gian khởi động Tri hoãn nữa mà thay vào đó hiển thị khoảng thời gian mà máy giặt-sấy của bạn có thể tự động khởi động (xem “Chức năng lập trình - SmartGrid”).

Quy trình thiết lập này giống như quy trình thiết lập thời gian bắt đầu trễ.

Chạm vào cảm biến .

Đặt khoảng thời gian bạn muốn sử dụng cảm biến hoặc .

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt. xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh vỏ ngoài và tấm ốp

Nguy cơ bị điện giật.

Điện áp nguồn vẫn được cấp cho máy giặt-sấy ngay cả khi máy đã tắt.

Ngắt máy khỏi nguồn điện trước khi vệ sinh hoặc bảo trì.

Nguy cơ hư hỏng do sự xâm nhập của Nước.

Áp suất của tia nước có thể khiến nước tràn vào máy giặt-sấy, làm hỏng các bộ phận.

Không phun nước vào máy giặt-sấy.

Hư hỏng do chất tẩy rửa gây ra.

Các chất tẩy rửa gốc dung môi, chất tẩy rửa có tính mài mòn, chất tẩy rửa kính hoặc chất tẩy rửa đa năng có thể gây hư hỏng cho bề mặt nhựa và các bộ phận khác.

Không sử dụng các chất tẩy rửa này.

Vệ sinh vỏ máy và bảng điều khiển bằng chất tẩy rửa nhẹ hoặc xà phòng và nước, sau đó lau khô cả hai bằng vải mềm.

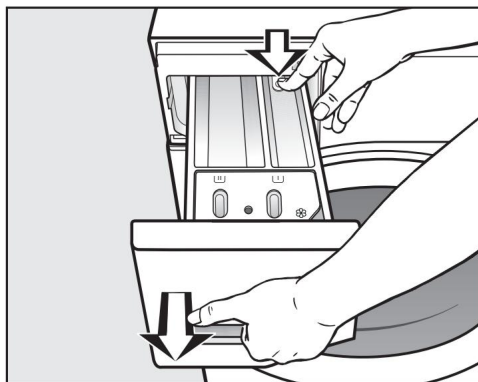
Có thể vệ sinh trống bằng chất tẩy rửa thép không gỉ phù hợp theo hướng dẫn của nhà sản xuất trên bao bì.

Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa

Việc giặt ở nhiệt độ

thấp và sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng có thể dẫn đến tích tụ nấm mốc và vi khuẩn trong ngăn đựng chất tẩy rửa.

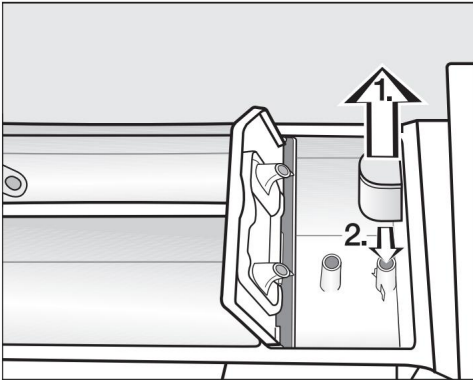
Vì lý do vệ sinh, hãy vệ sinh toàn bộ ngăn kéo theo định kỳ.



Kéo ngăn đựng chất tẩy rửa ra ngăn kéo cho đến khi cảm thấy có lực cản. Nhấn nút nhả và đồng thời kéo ngăn kéo ra khỏi máy.

Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa bằng nước ấm.

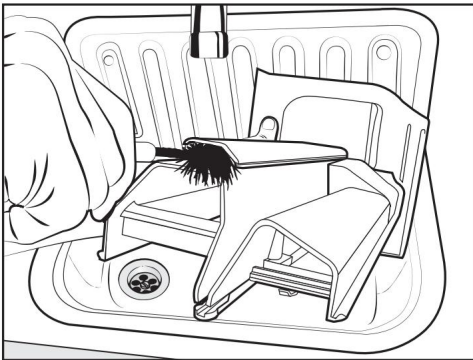
Vệ sinh ống xi phông và kênh



Kéo ống xi phông ra khỏi ngăn
và rửa sạch dưới vòi nước đang chảy.

Làm sạch ống xi phông trong cùng một
đợt ống.

Lắp lại ống xi phông.

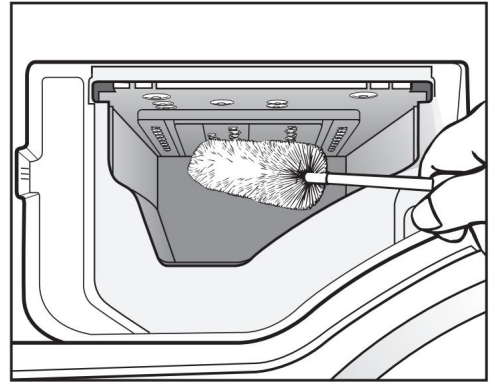


Làm sạch kênh xả vải bằng bàn chải và nước
ấm.

Tinh bột lông gây tắc nghẽn. Nếu bị tắc, ống
xi phông trong ngăn / sẽ không hoạt động
và ngăn có thể bị tràn.

Vệ sinh ống xi phông thật kỹ sau khi
sử dụng tinh bột lông vài lần.

Vệ sinh hộp đựng chất tẩy rửa



Sử dụng bàn chải chai để loại bỏ
cặn chất tẩy rửa và cặn vôi từ các vòi phun
bên trong hộp đựng chất tẩy rửa.

Thay ngăn đựng chất tẩy rửa.

Mẹo hữu ích: Để ngăn đọng chất tẩy rửa
mở hé để khô.

Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh cửa sổ kính Trình thao tác vệ sinh

bên trong cửa sổ kính và nắp kim loại bên trong cửa sổ kính bằng chất tẩy rửa nhẹ phù hợp hoặc bằng nước xà phòng.

Lau khô cả hai bằng vải mềm.

Vệ sinh lồng giặt Giặt ở nhiệt

độ thấp và/hoặc sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng có thể khiến vi khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong máy giặt-sấy. Sử dụng chương trình Cottons 90°C để vệ sinh máy giặt-sấy. Vệ sinh lồng giặt chậm nhất là tại thời điểm đèn báo và sáng lên trên màn hình hiển thị thời gian.

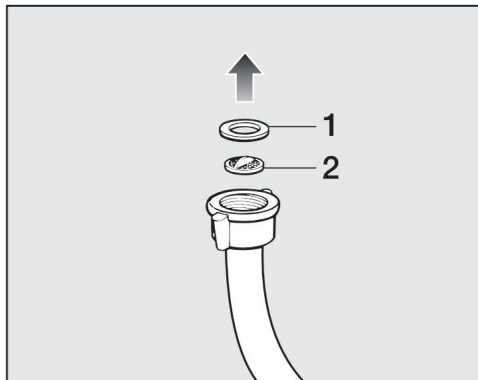
Vệ sinh bộ lọc nước vào Máy giặt-sấy có bộ lọc

để bảo vệ van nước vào. Bộ lọc ở đầu mở của ống nước vào cần được kiểm tra khoảng 6 tháng một lần. Thực hiện kiểm tra này thường xuyên hơn nếu nguồn cung cấp nước bên ngoài thường xuyên bị gián đoạn.

Đầu tiên hãy khóa vòi nước.

Tháo ống dẫn nước ra khỏi

vỏ nhẹ .



Tháo miếng đệm cao su 1 ra khỏi
giờ ra chơi.

Giữ đầu tự do của ống dẫn nước
ống dẫn nước xuống. Bộ lọc nhựa 2 sẽ rơi ra.

Làm sạch bộ lọc nhựa.

Lắp ráp lại theo thứ tự ngược lại.

Mở vòi và kiểm tra xem kết nối có kín nước
không. Nếu nước nhỏ ra, hãy siết chặt
kết nối.

Không bao giờ quên lắp lại bộ lọc sau khi vệ
sinh.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Với sự trợ giúp của hướng dẫn sau đây, các lỗi nhỏ trong hiệu suất của thiết bị, một số lỗi có thể do hoạt động không đúng cách, có thể được khắc phục mà không cần liên hệ với Miele. Điều này sẽ giúp bạn tiết kiệm thời gian và tiền bạc vì bạn sẽ không cần gọi dịch vụ.

Xin lưu ý rằng chúng tôi sẽ áp dụng phí gọi dịch vụ đối với những lần bảo dưỡng không cần thiết trong khi vấn đề có thể được khắc phục theo hướng dẫn vận hành này.

Không thể bắt đầu một chương trình

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Bảng điều khiển vẫn tối.	Không có nguồn điện vào máy. Kiểm tra xem phích cắm điện đã được cắm và bật chưa.
	Kiểm tra xem cầu dao điện có bị ngắt không.
	Máy giặt sấy đã tự động tắt để tiết kiệm năng lượng. Bật lại máy giặt sấy bằng cách xoay nút chọn chương trình.
và thay phiên nhau hiển thị thời gian.	Cửa không được đóng đúng cách. Khóa cửa không thể hoạt động. Đóng cửa lại. Khởi động lại chương trình. Nếu thông báo lỗi xuất hiện trở lại, hãy liên hệ với Miele.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Đèn báo lỗi và hủy chương trình

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Đèn báo lỗi sáng lên. và thay phiên nhau hiển thị thời gian và tiếng còi báo động kêu.	Đường nước vào bị chặn hoặc hạn chế. Kiểm tra xem vòi đã được mở đúng cách chưa. Kiểm tra xem ống nước vào có bị gấp khúc không. Kiểm tra xem áp suất nước có đủ không.
	Bộ lọc ở đầu vào nước bị tắc. Vệ sinh bộ lọc.
Đèn báo lỗi sáng lên. và thay phiên nhau hiển thị thời gian và tiếng còi báo động kêu.	Cửa xả nước bị chặn hoặc hạn chế. Ống xả đã được cố định quá cao. Làm sạch bộ lọc xả và bơm xả. Kiểm tra xem chiều cao phân phối tối đa của Đã vượt quá 1 m.
Chỉ báo lỗi đèn sáng lên. và thay phiên nhau hiển thị thời gian và tiếng chuông kêu.	Hệ thống bảo vệ nước đã phản ứng. Tắt vòi. Gọi cho Miele.
và thay phiên nhau hiển thị thời gian và tiếng chuông sẽ kêu.	Có lỗi. Ngắt kết nối máy giặt-sấy khỏi nguồn điện. Tắt nguồn ở tủ đựng và rút phích cắm ra khỏi ổ cắm hoặc tắt cầu dao điện. Chờ ít nhất 2 phút trước khi kết nối lại máy giặt sấy với nguồn điện. Bật lại máy giặt-sấy. Khởi động lại chương trình. Nếu thông báo lỗi xuất hiện trở lại, hãy liên hệ với Miele.

Đèn báo lỗi sáng lên khi kết thúc chương trình

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Đèn báo sáng lên.	Bột quá nhiều đã tích tụ trong quá trình giặt. Sử dụng ít chất tẩy rửa hơn vào lần tới và làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất về liều lượng được ghi trên bao bì.
Đèn báo sáng lên và xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.	Đã lâu rồi không chạy chương trình giặt ở nhiệt độ trên 60°C. Chạy chương trình Cottons 90°C bằng chất tẩy rửa máy Miele hoặc bột giặt đa năng. Việc này sẽ làm sạch máy giặt-sấy và ngăn ngừa vi khuẩn và mùi hôi tích tụ.
Đèn báo sáng lên và xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.	Chương trình Rinse out fluff đã không được sử dụng trong một thời gian dài. Bắt đầu chương trình Rinse out fluff như mô tả trong "Chương trình Rinse out fluff".
Đèn báo sáng lên và xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.	Không có quần áo cần giặt trong lồng giặt.
	Tải quá nhỏ. Đồ giặt vẫn còn ẩm vì không thể đo được lượng đồ giặt còn lại trong đồ giặt. Trong tư thế lai, hãy sử dụng chương trình Không khí ẩm cho lượng nhỏ đồ giặt.
	Lượng đồ giặt vượt quá tải trọng tối đa cho chương trình đã chọn. Tuân thủ tải trọng tối đa được liệt kê trong Biểu đồ chương trình.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Các ký hiệu trong màn hình hiển thị thời gian

Tin nhắn	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
sáng lên trên màn hình hiển thị thời gian.	Bộ chọn chương trình đã được chuyển đến một vị trí khác sau khi chương trình đã bắt đầu. Xoay bộ chọn chương trình trở lại vị trí ban đầu chức vụ.
sáng lên khi máy giặt sấy được bật.	Có bản cập nhật cho máy giặt-sấy. Xem "Các chức năng có thể lập trình - RemoteUpdate" để biết thêm thông tin.
sáng lên trong thời gian ngắn trên màn hình hiển thị khi một chương trình được chọn.	Máy giặt sấy đang báo hiệu rằng nó đã được kết nối mạng.
sáng lên trong thời gian hiển thị khi chương trình MobileStart được chọn đã chọn.	Chức năng điều khiển từ xa đã tắt. Kích hoạt chức năng lập trình điều khiển từ xa chức năng để vận hành máy giặt-sấy thông qua ứng dụng.
sáng lên trong màn hình hiển thị thời gian khi Di độngBắt đầu chương trình là đã chọn.	Máy giặt sấy được kết nối mạng và có thể vận hành thông qua ứng dụng.
sáng lên trong màn hình hiển thị thời gian khi Di độngBắt đầu chương trình đã được chọn.	Chưa thiết lập Miele@home. Kết nối máy giặt-sấy; xem "Trước khi sử dụng lần đầu - Thiết lập Miele@home".
sáng lên khi máy giặt sấy được bật.	Có lỗi. Tắt máy giặt-sấy. Bật lại máy giặt-sấy. Nếu lỗi xuất hiện lần nữa, hãy liên hệ với Miele. Bạn có thể tiếp tục sử dụng máy giặt-sấy. Chạm vào cảm biến sáng đèn.

Các vấn đề chung của máy giặt sấy

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Màn hình tối.	Màn hình đã tự động tắt để tiết kiệm năng lượng (Chế độ chờ). Nhấn bất kỳ nút nào. Thao tác này sẽ tắt Chế độ chờ.
Máy giặt sấy không ổn định trong quá trình vắt.	Chân máy không cân bằng. Cân bằng máy và điều chỉnh chân máy cho chính xác.
Tiếng bơm bất thường.	Đây không phải là lỗi. Tiếng ồn phát ra vào cuối chu trình bơm như một phần bình thường của hoạt động.
Có tiếng quay trong quá trình sấy.	Đây không phải là lỗi. Máy sẽ quay ngay cả trong chương trình sấy (thermospin).
Quần áo chưa được vắt đúng cách và vẫn còn ướt.	Máy phát hiện sự mất cân bằng trong lần vắt cuối cùng và tự động giảm tốc độ vắt. Cho cả đồ lớn và đồ nhỏ vào trong máy vì như vậy sẽ phân bổ đều hơn.
Vẫn còn nhiều cặn bột giặt trong ngăn đựng bột giặt.	Áp suất nước quá thấp. Vệ sinh bộ lọc ở đầu vào nước. Có thể hữu ích khi chọn tùy chọn Nước cộng.
	Bột giặt dùng chung với chất làm mềm nước có xu hướng bị dính. Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa và sau đó, đổ bột giặt vào ngăn đựng trước, sau đó đổ chất làm mềm nước.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Các vấn đề chung của máy giặt sấy

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Nước xả vải không được xả hết hoặc còn quá nhiều nước trong ngăn .	Ống xả không được đặt đúng vị trí hoặc bị tắc. Vệ sinh ống xả (xem “Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa”).
Có nước trong ngăn đựng nước xả vải bên cạnh viên nang.	CapDosing không được kích hoạt hoặc viên nang rỗng không được lấy ra vào cuối lần rửa cuối cùng của chương trình. Hãy chắc chắn rằng bạn nhớ kích hoạt CapDosing vào lần tiếp theo bạn chèn một viên nang. Tháo và vứt bỏ viên nang rỗng vào cuối mỗi chương trình.
Ống nhỏ trong ngăn đựng chất tẩy rửa mà viên nang được đặt vào bị tắc. Vệ sinh ống nhỏ.	
Khi kết thúc chương trình, vẫn còn chất lỏng trong viên nang.	Ống nhỏ trong ngăn đựng chất tẩy rửa mà viên nang được đặt vào bị tắc. Vệ sinh ống nhỏ. Đây không phải là lỗi. Vì lý do kỹ thuật, một lượng nhỏ nước sẽ vẫn còn trong viên nang.
Thời lượng chương trình còn lại được hiển thị trên màn hình có thể thay đổi.	Thời gian đếm ngược liên tục thích ứng với tình hình giặt và sấy hiện tại.

Các vấn đề chung của máy giặt sấy

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Bột sẽ chảy ra từ ngăn đựng chất tẩy rửa khi chương trình Rinse out fluff đang chạy.	Có chất tẩy rửa còn sót lại từ chương trình giặt trước trong hộp đựng xà phòng. Đảm bảo bạn luôn phân phối đúng lượng chất tẩy rửa. Thực hiện theo khuyến nghị về liều lượng của nhà sản xuất chất tẩy rửa.
Có bột trong trống ở cuối Rửa sạch xơ vãi chương trình.	Chương trình Rinse out fluff cũng rửa sạch chất tẩy rửa còn sót lại từ hộp đựng xà phòng. Điều này có thể dẫn đến việc hình thành bột. Chạy chương trình Rinse out fluff thường xuyên để ngăn ngừa cặn chất tẩy rửa tích tụ trong hộp đựng xà phòng.
Vẫn còn xơ vãi trong lồng giặt sau khi kết thúc chu trình Xả sạch xơ vãi chương trình.	Bạn đã không chạy chương trình Xả sạch xơ vãi trong một thời gian dài. Lấy xơ vãi ra khỏi lồng giặt. Chạy chương trình Rinse out fluff thường xuyên cơ sở.
Máy giặt sấy có mùi.	Đèn báo đã bị bỏ qua. Chương trình giặt sử dụng nhiệt độ trên 60°C đã không được chạy trong một thời gian dài. Để ngăn ngừa vi khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong máy giặt-sấy, hãy chạy chương trình Cottons 90°C bằng chất tẩy rửa máy Miele IntenseClean hoặc bột giặt đa năng.
	Ngăn đựng chất tẩy rửa được đóng lại sau khi giặt. Để ngăn đọng chất tẩy rửa mở hé để khô.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Kết quả rửa không đạt yêu cầu

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Những cặn trắng trông giống như bột giặt thư ờng thấy trên vải tối màu sau khi giặt.	Chất tẩy rửa có chứa các hợp chất (zeolit) giúp làm mềm nư ớc, không tan trong nư ớc. Những hợp chất này đã bám vào quần áo. Hãy thử chải sạch cặn bẩn bằng bàn chải mềm sau khi quần áo khô. Trong tư ơng lai, hãy giặt vải tối màu bằng chất tẩy rửa không chứa zeolit. Chất tẩy rửa dạng lỏng thư ờng không chứa zeolit. Sử dụng chư ơng trình Dark garments.
Các hạt mỡ màu xám bám vào quần áo đã giặt.	Lư ợng chất tẩy rửa không đủ. Đồ giặt bị bẩn nhiều do dầu mỡ (dầu, thuốc mỡ). Sử dụng nhiều chất tẩy rửa hơn hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng với loại đồ giặt bẩn này. Trư ớc khi giặt mẻ giặt tiếp theo, hãy chạy Clean chư ơng trình máy sử dụng chất tẩy rửa máy Miele hoặc chất tẩy rửa dạng bột.

Kết quả sấy không đạt yêu cầu

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Quần áo quá ẩm sau khi sấy khô.	Tải quá nhỏ. Thiết bị điện tử không thể đánh giá độ ẩm còn lại một cách chính xác. Trong tương lai, hãy sử dụng chương trình Không khí ẩm cho lượng nhỏ đồ giặt.
	Trong quá trình vắt, quần áo sẽ tạo thành một vòng tròn trong lồng giặt vì quần áo được phân bố không đều. Quần áo bị vón cục trong quá trình vắt nhiệt vì quá ẩm hoặc vì tốc độ vắt được đặt quá cao. Mở cửa và nới lỏng quần áo. Bắt đầu lại chương trình sấy với tốc độ vắt thấp hơn.
Quần áo có cảm giác ẩm sau khi sấy khô.	Quần áo ẩm có thể bị ẩm. Trải quần áo ra để làm mát.
Quần áo quá ẩm hoặc quá khô sau khi sấy.	Mức độ ẩm còn lại mong muốn nằm giữa hai mức độ sấy. Thay đổi mức độ sấy như mô tả trong "Cài đặt - Mức độ sấy".
Vẫn còn nước trong lồng giặt sau khi sấy khô.	Có sự tắc nghẽn ở cửa xả nước. Vệ sinh bộ lọc xả và bơm xả như được mô tả trong phần "Mở cửa khi lỗ thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện" và kiểm tra chiều cao của điểm thoát nước.

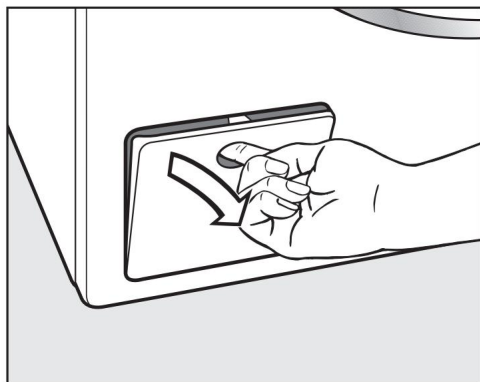
Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Cửa sẽ không mở

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc
Không thể mở cửa khi chương trình đang chạy.	phục Cửa bị khóa trong khi đang thực hiện chương trình. Thực hiện theo hướng dẫn trong phần "Thay đổi trình tự chương trình - Thêm đồ giặt".
	Vẫn còn nước trong lồng giặt và máy giặt sấy không thể thoát nước. Vệ sinh bộ lọc xả và bơm xả khi được mô tả trong "Mở cửa khi cửa thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện".
	Mức nước trong thùng quá cao. Hủy chương trình. Nước sẽ được bơm xả.
Không thể mở cửa khi kết thúc chương trình hoặc sau khi hủy chương trình. Thanh nhấp nháy được hiển thị trên màn hình hiển thị thời gian.	Không thể mở cửa vì lý do an toàn. Nhiệt độ trong lồng giặt vượt quá 55°C trong khi giặt hoặc 70°C trong khi sấy. Đợi cho đến khi nhiệt độ trong lồng giặt giảm xuống và cửa không bị khóa.
Cửa không mở khóa. và thay phiên nhau hiển thị thời gian.	Khóa cửa bị kẹt. Gọi cho Miele.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Mở cửa khi cửa thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện Tắt máy giặt sấy.



Mở bảng điều khiển truy cập máy bơm thoát nước.

Cửa thoát nước bị chặn

Nếu cửa thoát nước bị tắc, một lượng lớn nước có thể vẫn còn trong máy giặt-sấy.

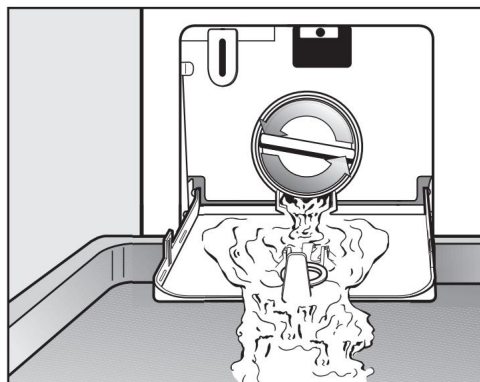
Nguy cơ bị bỏng do bột xả phòng nóng. Bột xả phòng thoát ra sẽ rất nóng nếu quần áo đượ giặt ở nhiệt độ cao.

Xả sạch bột xả phòng một cách cẩn thận.

Xả nước từ máy

Tháo bộ lọc xả, như ng không tháo hoàn toàn.

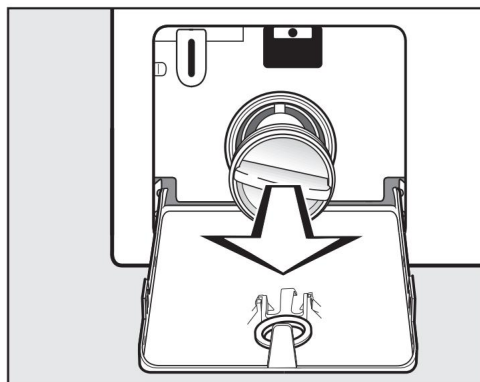
Đặt một vật chứa phù hợp bên dưới tấm chắn, ví dụ như khay hứng đa năng.



Nhẹ nhàng và cẩn thận tháo bộ lọc để xả nước ra ngoài. Cẩn thận không xả quá nhiều nước cùng một lúc. Nếu dòng nước chảy quá mạnh, một ít nước có thể thấm vào đế máy và kích hoạt công tắc phao bảo vệ nước. Điều này sẽ ngăn máy hoạt động.

Vặn chặt lại bộ lọc xả nếu bạn cần ngắt dòng chảy nước.

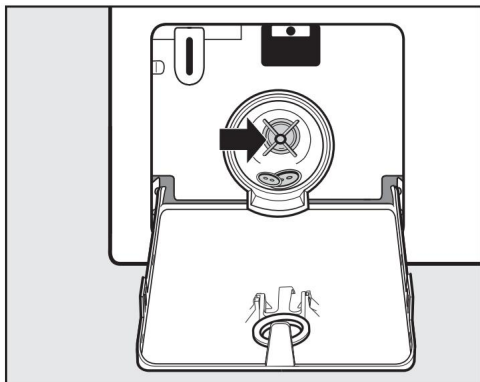
Khi dòng nước ngừng chảy: _____



Tháo hoàn toàn bộ lọc xả.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vệ sinh bộ lọc xả



Vệ sinh bộ lọc xả thật kỹ. Loại bỏ

mọi vật lạ (ví dụ như nút áo, đồng xu, v.v.) và vệ sinh bên trong.

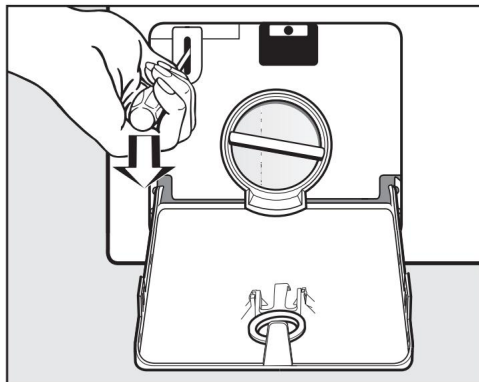
Xoay cánh quạt bằng tay để kiểm tra xem chúng có quay tự do không.

Đặt bộ lọc thoát nước trở lại vị trí cũ và cố định chặt.

Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ nước.

Nước sẽ thoát ra khỏi máy giặt sấy nếu bạn quên thay bộ lọc xả.

Thay bộ lọc xả đúng cách và vặn chặt.



Sử dụng tua vít để mở khóa cửa thiết bị như hình minh họa.

Kéo mở cửa.

Mở cửa

Nguy cơ chấn thương do xoay cái trống!

Việc với tay vào một chiếc trống đang chuyển động là cực kỳ nguy hiểm. Có nguy cơ bị thương!

Luôn đảm bảo lồng giặt đứng yên trước khi đưa tay vào lấy quần áo ra.

Liên hệ khi có lỗi

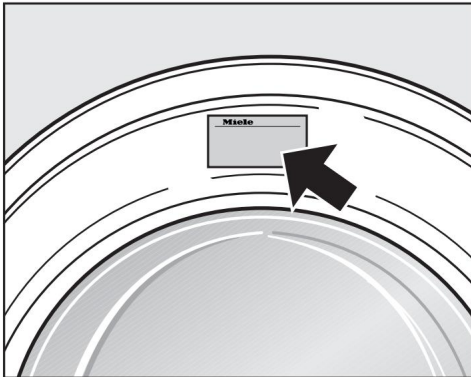
Trong trường hợp hợp có bất kỳ lỗi nào mà bạn không thể tự khắc phục, vui lòng liên hệ với Miele.

Bạn có thể đặt lịch gọi dịch vụ chăm sóc khách hàng của Miele trực tuyến tại www.miele.com.au/service hoặc www.miele.co.nz/service.

Thông tin liên lạc của Miele có thể được tìm thấy ở cuối tập sách này.

Vui lòng trích dẫn model và số sê-ri của thiết bị khi liên hệ với Miele. Thông tin này có thể được tìm thấy trên bảng dữ liệu.

Bảng dữ liệu nằm ở phía trên cửa sổ khi cửa mở.



Bảo hành

Thời gian bảo hành của nhà sản xuất cho thiết bị này là 2 năm.

Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo sổ bảo hành.

Phụ kiện tùy chọn Phụ kiện

tùy chọn cho máy giặt sấy này có sẵn từ Miele.

Biểu tư ợng nhấn chấm sóc quần áo

Giặt giữ	
Con số đư ợc trích dẫn trong xô là nhiệt độ tối đa mà quần áo có thể giặt đư ợc. Khuấy bình	
thư ờng	Khuấy giảm
Khuấy giảm nhiều	Giặt
tay	Không giặt

Ví dụ lựa chọn
chư ợng trình

Chư ợng trình	Biểu tư ợng nhấn chấm sóc quần áo
SINH THÁI 40-60	
Bông	
Sắt tối thiểu	
Đồ tinh tế	
Đồ len	

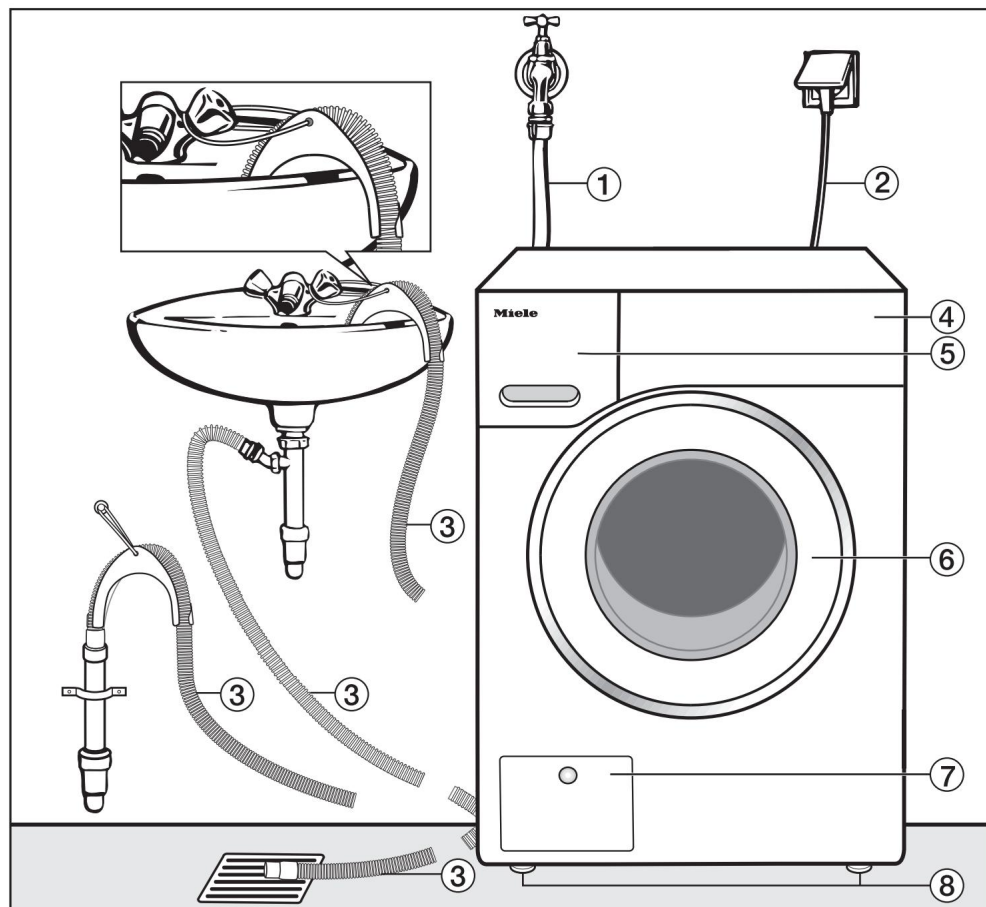
Sấy khô	
Nhiệt độ bình thư ờng	
Nhiệt độ thấp	Không
sấy khô	

Ủi quần áo	
Khoảng 200 °C	
Khoảng 150 °C	
Khoảng 110 °C Ủi bằng	hơi nư ớc có thể gây ra thiệt hại không thể khắc phục.
Cấm ủi	

Vệ sinh chuyên nghiệp	
Chỉ giặt khô. Các chữ cái chỉ ra loại chất tẩy rửa cần thiết.	
Giặt ư ớt	
Không đư ợc giặt khô	

Tẩy trắng	
Có thể sử dụng bất kỳ chất tẩy oxy hóa nào	
Chỉ sử dụng thuốc tẩy oxy	
Không tẩy	

Nhìn từ phía trước



một ống dẫn nước vào

b Kết nối điện c Ống thoát

nước linh hoạt (có khay tay xoay có thể tháo rời) d

Bảng điều khiển

e Ngăn đựng chất tẩy rửa f Cửa g

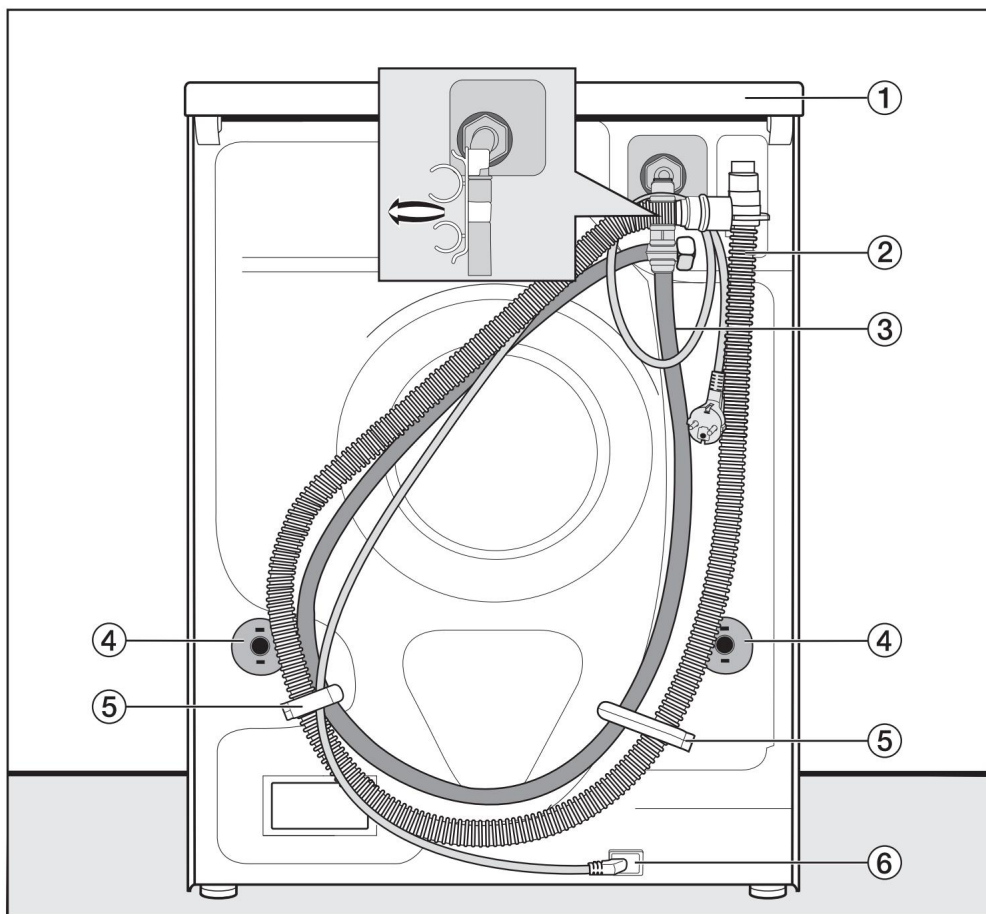
Tray cập

vào bộ lọc xả, bơm xả và xả khăn cấp h 4 chân có thể điều chỉnh độ

cao

Cài đặt

Nhìn từ phía sau



a Nắp nhô ra để giữ khi di chuyển máy

b Ống xả

c Ống dẫn nước vào

d Nắp an toàn cho thanh vận

chuyển e Kẹp vận chuyển cho ống dẫn nước vào
và ống thoát nước

f Kết nối điện

Bề mặt lắp đặt

Sàn bê tông là bề mặt lắp đặt phù hợp nhất. Nó ít bị rung hơn nhiều trong chu kỳ quay so với sàn gỗ hoặc bề mặt trải thảm.

Xin lưu ý:

Máy giặt sấy phải được cân bằng và được định vị an toàn.

Để tránh rung động trong quá trình vắt, máy giặt sấy không được lắp trên sàn mềm.

Nếu lắp đặt trên sàn dầm gỗ, xin lưu ý:

Kiểm tra sự hiện diện của đường ống và đầu tiên là cáp.

Sử dụng đế gỗ dán bên dưới máy giặt-sấy (kích thước tối thiểu là 59 x 52 x 3 cm). Đế phải trải dài qua nhiều dầm ngang và được bắt bu lông vào dầm ngang chứ không chỉ vào sàn nhà.

Mẹo hữu ích: Nếu có thể, hãy lắp máy giặt sấy ở góc phòng vì đây thường là nơi ổn định nhất trên sàn nhà.

Vận chuyển máy giặt sấy đến nơi lắp đặt**Nguy cơ chấn thương do**

nắp không được cố định.

Đảm bảo các chi tiết cố định ở mặt sau của nắp được cố định chắc chắn. Chúng có thể bị giòn do các yếu tố bên ngoài.

Có nguy cơ nắp bị bật ra khi di chuyển thiết bị.

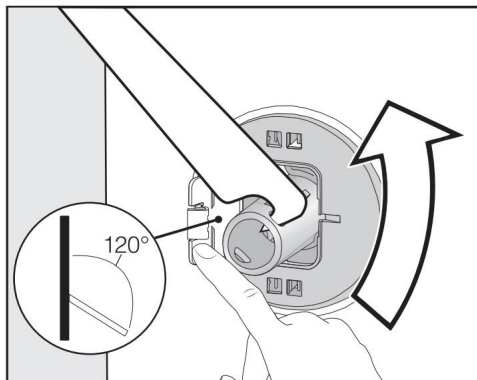
Trước khi mang máy đi, hãy kiểm tra xem nắp ở phần nhô ra phía sau máy đã được đóng chặt chưa.

Mang máy giặt-sấy ở phía trước

chân và phần nắp nhô ra ở mặt sau của thiết bị.

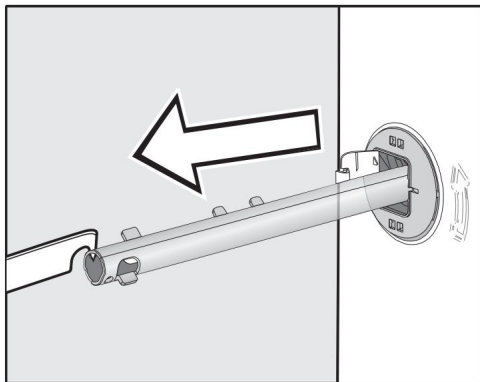
Tháo thanh chuyển tiếp

Tháo thanh chuyển hướng bên trái

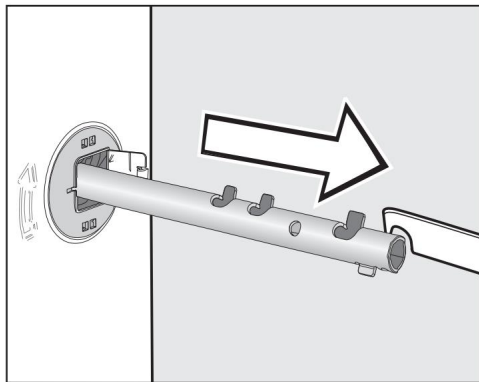


Đẩy nắp ra ngoài và xoay thanh vận chuyển 90° bằng cờ lê kèm theo.

Cài đặt

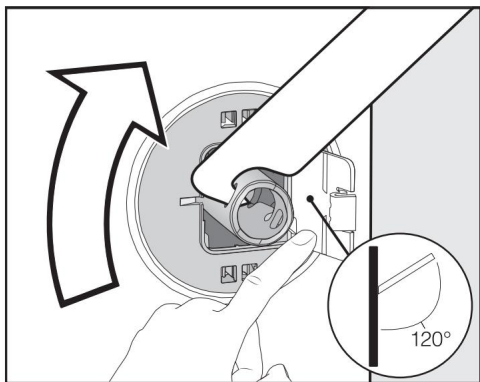


Sau đó kéo thanh chuyển tiếp ra.



Sau đó kéo thanh chuyển tiếp ra.

Tháo thanh chuyển tiếp bên phải



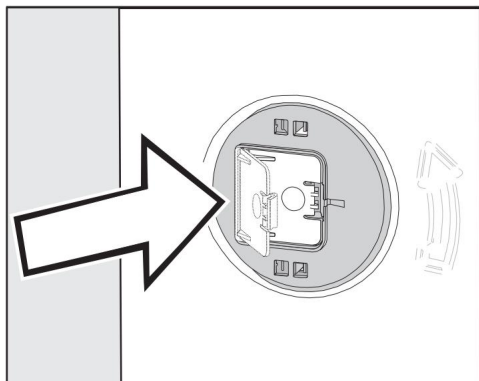
Đẩy nắp ra ngoài và xoay thanh vận chuyển 90° bằng cờ lê kèm theo.

Che các lỗ

Nguy cơ bị thương do các cạnh sắc nhọn!

Có nguy cơ bị thương khi sờ tay vào những lỗ không được che chắn.

Các lỗ cho thanh chuyển tiếp phải được che lại sau khi thanh chuyển tiếp đã được tháo ra.



Nhấn chặt các nắp cho đến khi chúng khớp vào đúng vị trí.

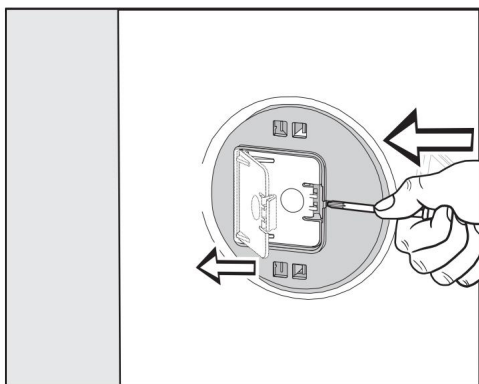
Lắp lại thanh chuyển tiếp

Nguy cơ hư hỏng do không đúng chuyên chở.

Máy giặt sấy có thể bị hỏng nếu di chuyển mà không có thanh vận chuyển.

Giữ thanh chuyển hướng ở nơi an toàn.
Lắp lại nếu cần di chuyển máy giặt-sấy (ví dụ khi chuyển nhà).

Mở các cánh cửa



Đẩy vào chốt bằng vật nhọn, ví dụ như tua vít hẹp.

Nắp sẽ mở ra.

Lắp thanh chuyển tiếp

Lắp thanh chuyển tiếp theo thứ tự ngược lại với thứ tự tháo ra.

Mẹo hữu ích: Nếu bạn nhắc nhẹ trống lên, các thanh chuyển tiếp có thể được đẩy vào dễ dàng hơn.

Lắp đặt dư ới mặt bàn làm việc liên tục

Việc xây dựng bên dư ới bộ dụng cụ* chỉ đư ợc phép lắp đặt/tháo dỡ bởi một chuyên gia.

- Một tòa nhà đặc biệt trong bộ dụng cụ* là bắt buộc. Tầm che có trong bộ lắp ráp* thay thế cho nắp máy giặt-sấy. Cần lắp tầm che vì lý do an toàn điện.

- Các kết nối điện, nư ớc và thoát nư ớc phải đư ợc lắp đặt sao cho vẫn có thể tiếp cận đư ợc khi máy giặt sấy ở vị trí cuối cùng.

Bộ sản phẩm bao gồm hướng dẫn lắp đặt.

* Phụ kiện tùy chọn

Cài đặt

Cân bằng máy giặt-sấy Máy giặt-sấy phải đứng

cân bằng hoàn toàn trên cả bốn chân để đảm bảo hoạt động an toàn và đúng cách.

Việc lắp đặt không đúng cách có thể làm tăng

lưu lượng điện và nước tiêu thụ và có thể khiến máy bị di chuyển.

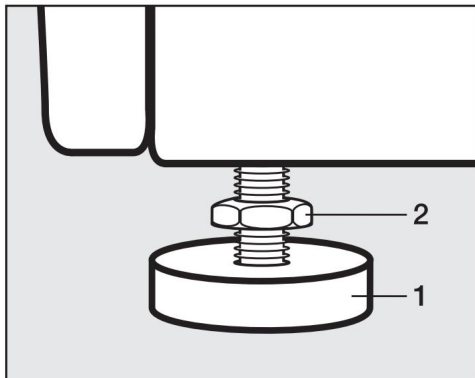
Thiết bị không được

được lắp đặt phía sau cửa có khóa, cửa trượt hoặc cửa có bản lề ở phía đối diện với cửa thiết bị, theo cách hạn chế việc mở hoàn toàn cửa thiết bị.

Vặn vít và điều chỉnh chân để 4 chân để có thể

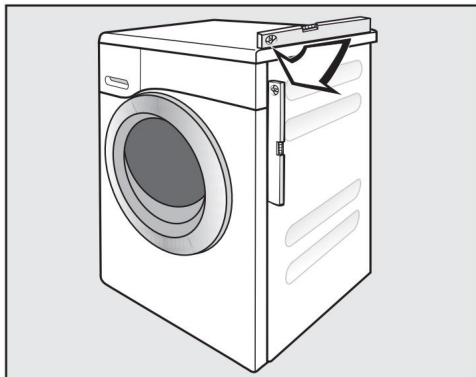
điều chỉnh được sử dụng để cân bằng máy giặt-sấy.

Cả bốn chân đều được vặn vít khi thiết bị được giao đến.



Sử dụng cờ lê được cung cấp, xoay đai ốc đối trọng 2 theo chiều kim đồng hồ.

Sau đó vặn đai ốc đối trọng 2 cùng với chân 1 để tháo ra.



Sử dụng ống thủy để kiểm tra xem máy giặt sấy có đứng cân bằng không.

Giữ chặt chân 1 bằng cờ lê ống. Xoay đai ốc đối trọng 2 một lần nữa bằng cờ lê đi kèm cho đến khi nó nằm chắc chắn trên vỏ.

Nguy cơ hư hỏng do máy giặt sấy không được căn chỉnh đúng cách.

Máy giặt sấy có nguy cơ bị xê dịch nếu chân máy không được cố định chắc chắn.

Xoay tất cả 4 đai ốc đối trọng cho chân để cho đến khi chúng nằm chắc chắn trên vỏ.

Vui lòng kiểm tra điều này đối với các chân để không cần điều chỉnh.

Hệ thống bảo vệ nư ớc của Miele Hệ thống

bảo vệ nư ớc bảo vệ mọi bộ phận của máy giặt-sấy khỏi bị hư hại do nư ớc.

Hệ thống bao gồm ba thành phần chính:

- ống dẫn nư ớc vào
- bộ phận điện tử, và hệ thống thoát nư ớc và bảo vệ tràn
- ống thoát nư ớc

Ống dẫn nư ớc vào

- Được bảo vệ khỏi bị vỡ

Ống dẫn nư ớc vào có thể chịu được áp suất hơn 7000 kPa.

Đơn vị điện tử và vỏ máy

- Bể chứa nư ớc

Bất kỳ nư ớc rò rỉ nào cũng được thu thập trong một thùng chứa ở đế máy. Một phao sẽ tắt van cấp nư ớc. Lưu lượng nư ớc tiếp theo sẽ bị chặn lại. Nư ớc bên trong thùng chứa bọt xà phòng sẽ được bơm ra ngoài.

- Bảo vệ chống tràn

Điều này ngăn không cho máy lấy quá nhiều nư ớc và tràn. Nếu mực nư ớc vượt quá một mức nhất định, bơm xả sẽ bật và bơm lưu lượng nư ớc thừa đi.

Ống thoát nư ớc

Ống xả được bảo vệ bằng hệ thống thông gió giúp ngăn không cho nư ớc thoát ra hoàn toàn khỏi máy.

Cài đặt

Lưu ý: nước uống vào

Rủi ro sức khỏe và nguy cơ thiệt hại do nguồn nước đầu vào bị ô nhiễm.

Chất lượng nước sử dụng phải tương ứng với tiêu chuẩn nước uống của quốc gia nơi thiết bị được sử dụng.

Luôn kết nối thiết bị với nguồn nước uống.

Máy giặt sấy phải được kết nối với nguồn cấp nước chính theo quy định an toàn hiện hành của địa phương và quốc gia.

Áp suất nước đầu vào phải ít nhất là 100 kPa và không được vượt quá áp suất quá mức 1000 kPa. Nếu áp suất vượt quá 1000 kPa, phải lắp van giảm áp.

Kết nối với nguồn nước chính phải có vòi nước có đầu nối ren 3/4". Nếu không có vòi nước, chỉ có thợ lắp đặt có trình độ mới được kết nối máy giặt-sấy với nguồn nước chính.

Điểm kết nối phụ thuộc vào áp lực nước máy.

Bạn nên mở vòi nước từ từ và kiểm tra xem có rò rỉ không. Chính lại vị trí của gioăng và ren nếu nước thoát ra.

Máy giặt sấy không thích hợp để kết nối với nguồn nước nóng.

BẢO TRÌ

Chỉ sử dụng ống mềm Miele chính hãng đã được thử nghiệm áp suất để chịu được ít nhất 7.000 kPa nếu bạn cần thay thế.

Bộ lọc bụi trong đai ốc nối ở đầu mở của ống dẫn nước vào có tác dụng bảo vệ van nạp nước.

Không được tháo bộ lọc này.

Ống nối dài

Miele cung cấp ống dài hơn có chiều dài 2,5 m hoặc 4,0 m làm phụ kiện tùy chọn.

Thoát nước Bọt

Xả phòng được xả qua một máy bơm thoát nước có đầu xả 1 m. Để nước thoát ra dễ dàng, ống phải được lắp đặt không bị gấp khúc. Phần khuỷu tay được cung cấp móc vào đầu ống. Nếu cần, ống có thể được kéo dài đến 5 m. Các bộ phận cần thiết có thể được mua từ Miele.

Đối với cột nước cao hơn 1 m (tối đa là 1,8 m), cần phải lắp bơm xả thay thế.

Vui lòng liên hệ với Miele để được tư vấn. Trong trường hợp này, ống có thể kéo dài tối đa 2,5 m. Các bộ phận cần thiết có thể mua từ Miele.

Tùy chọn kết nối ống thoát nước

1. Đổ vào bồn rửa hoặc chậu rửa.

Xin lưu ý:

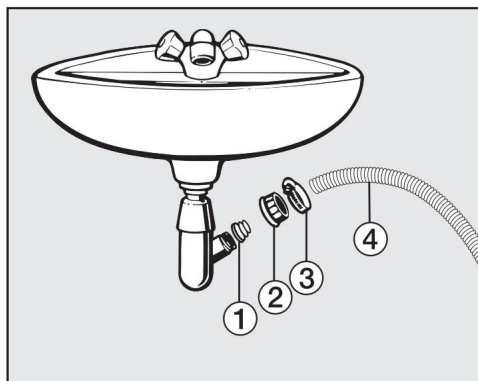
- Móc ống qua mép và cố định chặt.
- Đảm bảo nước có thể thoát ra dễ dàng mà không bị cản trở.
Nếu không, sẽ có nguy cơ nước tràn ra ngoài hoặc một phần nước thoát ra sẽ bị hút ngược trở lại máy.

2. Kết nối chắc chắn với ống thoát nước bằng nhựa bằng núm cao su (không cần dùng ống xi phông).

3. Kết nối chắc chắn với ống thoát nước trên sàn (rãnh thoát nước).

4. Kết nối chắc chắn với ống đứng.

Kết nối với bồn rửa



a Bộ chuyển

đổi b Đai ốc chặn rửa

c Kẹp ống d Đầu

ống

Lắp bộ chuyển đổi vào lỗ thoát nước của bồn rửa bằng đai ốc. Gắn

đầu ống vào bộ chuyển đổi.

Sử dụng tua vít để siết chặt kẹp ống sát vào đai ốc.

Cài đặt

Kết nối điện

Máy giặt sấy được cung cấp với một dây cáp điện có phích cắm đúc sẵn để kết nối với nguồn điện 230V. Điện áp, tải định mức và định mức phích cắm được ghi trên bảng dữ liệu.

Hãy đảm bảo chúng phù hợp với nguồn điện gia đình.

Ổ cắm phải dễ dàng tiếp cận sau khi máy giặt-sấy đã được lắp đặt. Nếu không thể tiếp cận công tắc sau khi lắp đặt, phải cung cấp thêm phụ tùng tiện ngắt kết nối cho tất cả các cực.

Nguy cơ cháy do quá nhiệt.

Việc kết nối máy giặt-sấy với bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm hoặc với dây dẫn kéo dài có thể làm quá tải cáp.

Vì lý do an toàn, không sử dụng dây nối dài hoặc bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm.

Mọi công việc về điện phải được thực hiện bởi người có trình độ và năng lực phù hợp, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn của quốc gia và địa phương.

Để an toàn hơn, nên lắp đặt thiết bị bảo vệ dòng điện dư (RCD) có dòng điện ngắt là 30 mA. Đảm bảo không cấp điện cho thiết bị cho đến khi hoàn tất quá trình lắp đặt.

Kết nối phải được thực hiện thông qua ổ cắm có công tắc phù hợp.

Nếu cáp kết nối bị hỏng, chỉ được thay thế bằng cáp kết nối cụ thể cùng loại (có sẵn từ Miele) để tránh nguy hiểm. Vì lý do an toàn, chẳng hạn

Việc thay thế chỉ có thể được thực hiện bởi một kỹ thuật viên có trình độ và năng lực phù hợp hoặc bởi Miele.

Bảng dữ liệu cho biết mức tiêu thụ điện năng danh nghĩa và định mức cầu chì thích hợp. So sánh các thông số kỹ thuật trên bảng dữ liệu với thông số kỹ thuật của nguồn điện chính.

Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ.

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn với hệ thống cung cấp năng lượng đồng bộ tự cung tự cấp hoặc không phải nguồn điện chính (ví dụ: mạng lưới đi riêng biệt, hệ thống dự phòng). Yêu cầu đối với hoạt động này là hệ thống cung cấp năng lượng phải tuân thủ tất cả các yêu cầu hiện hành của địa phương và quốc gia áp dụng cho các hệ thống độc lập, năng lượng mặt trời và/hoặc pin".

Các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống lắp đặt gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được đảm bảo về chức năng và hoạt động khi vận hành riêng biệt hoặc khi vận hành đồng bộ không phải với nguồn điện chính, hoặc được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong hệ thống lắp đặt.

Máy cũng không được sử dụng chung với các thiết bị được gọi là tiết kiệm năng lượng. Những điều này làm giảm lưu lượng năng lượng cung cấp cho máy, khiến máy quá nóng.

Chiều cao	850mm
Chiều rộng	596mm
Độ sâu	637mm
Độ sâu với cửa mở	1055mm
Chiều cao xây dựng bên dư ới	820 (+8/-2) mm
Chiều rộng cho tòa nhà bên dư ới	600mm
Cân nặng	Xấp xỉ 95 kg
Sức chứa, giặt	8.0 kg đồ giặt khô
Công suất, sấy khô	4.0 kg đồ giặt khô
Điện áp cung cấp	xem bảng dữ liệu
Tải trọng định mức	xem bảng dữ liệu
Xếp hạng cầu chì	xem bảng dữ liệu
Áp suất dòng nư ớc tối thiểu	100 kPa (1 bar)
Áp suất dòng nư ớc tối đa	1000 kPa (10 bar)
Chiều dài ống dẫn nư ớc vào	1,55 phút
Chiều dài ống thoát nư ớc	1,50 phút
Chiều dài cáp kết nối nguồn điện	2,00 phút
Chiều cao tối đa của đầu bơm xả.	1,00 phút
Chiều dài tối đa của bơm xả.	5,00 phút
Đèn LED	Lớp 1
Chứng nhận thử nghiệm đư ợc trao tặng	xem bảng dữ liệu
Dải tần số	2,4000 GHz - 2,4835 GHz
Công suất truyền tải tối đa	< 100 mW

Dữ liệu tiêu thụ

€ tiêu dùng	tiêu kg	tiêu kWh	Nhiệt lít	tiêu giờ phút	đốt °C	tiêu %	đốt m³
Giới thiệu							
Bảng	60	8.0	1.35	57	54	51	1500
	20	8.0	0.35	72	2.39	51	1500
	30	3.5	0.32	47	1.59	30	1200
Số liệu	40	3.5	0.33	30	0.20	60	1200
	30	2.0	0.23	35	0.39	-	-
Điền							
Số liệu							
Bảng	4.0	2.03	17	2.06	-	-	-
Số liệu	3.5	1.22	11	1.21	-	-	-

Chức năng.

Nội dung

Thông tin

Thông tin

Thông tin

Chức năng có thể lập trình

Các chức năng có thể lập trình được sử dụng để thay đổi thiết bị điện tử của máy giặt-sấy cho phù hợp với các yêu cầu thay đổi. Các chức năng có thể lập trình có thể được thay đổi bất cứ lúc nào.

Việc lập trình được thực hiện theo 9 bước (, , ...) bằng cách sử dụng các cảm biến.

Mở cấp độ lập trình

Trước khi bắt đầu, hãy đảm bảo những điều sau:

- Máy giặt sấy được bật và bộ chọn chương trình đang trở đến một chương trình.
- Cửa máy giặt sấy đang mở. Chạm vào cảm biến

Bắt đầu/Thêm đồ giặt và giữ nguyên trong khi thực hiện các bước - .

Đóng cửa máy giặt-sấy. Đợi cho đến khi cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt sáng liên tục ... và sau đó nhấn cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Sau vài giây, ví dụ, ký hiệu sẽ sáng lên trên màn hình hiển thị thời gian.

Lựa chọn và lựa chọn các chức năng có thể lập trình

Số của chức năng có thể lập trình sẽ xuất hiện trên màn hình là và một số: ví dụ .

Chạm vào cảm biến hoặc để cuộn đến chức năng lập trình tiếp theo hoặc trước đó:

Chức năng có thể lập trình	
Thời lượng chuông báo	
Chuông báo	
Ấm bàn phím	
Mã PIN	
Hiển thị trạng thái tắt	
Bộ nhớ	
8 Hành động nhẹ nhàng	
Giảm nhiệt độ	
Mức rửa tối đa	
Làm mát bằng bột	
Áp suất nước thấp	
Độ sáng màn hình	Mức độ
sấy khô của vải cotton	
Mức độ sấy khô tối thiểu của bàn là	
Thời gian làm mát kéo dài	
Bảo vệ đồ giặt nén	Giờ hoạt động
Điều khiển từ xa	
Lưu điện thông minh	
RemoteUpdate	
Cài đặt mặc định của nhà máy	

Xác nhận chức năng lập trình đã chọn bằng cách chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Chức năng có thể lập trình

Chỉnh sửa và lưu chức năng lập trình

Bạn có thể chuyển đổi một chương trình chức năng bật/tắt hoặc chọn khác nhau

tùy chọn.

Chạm vào cảm biến hoặc để chuyển đổi chức năng lập trình bật/tắt hoặc để chọn một tùy chọn.

Số lượng có thể lập trình

chức năng, ví dụ , sẽ sáng trở lại.

Thoát khỏi cấp độ lập trình

Xoay nút chọn chương trình sang

Vị trí .

Các thiết lập đã đư ợc thay đổi. Bạn
có thể thay đổi cài đặt bất cứ lúc nào.

[illegible]

Xác nhận lựa chọn của bạn bằng nút **Bắt đầu**/
Thêm cảm biến giắt là.

Chức năng có thể lập trình

Thời lượng chuông báo

Tiếng chuông báo hiệu cho bạn biết chương trình đã kết thúc. Bạn có thể quyết định tiếng chuông sẽ kêu trong bao lâu.

Tùy chọn

- = Chuông báo sẽ kêu 3 lần khi kết thúc chương trình.
- = Chuông báo sẽ kêu cho đến khi máy giặt sấy tự động tắt (tối đa 1 giờ).

Chuông báo

Chuông báo sẽ kêu để báo cho bạn biết chương trình đã kết thúc.

Tùy chọn

- = Tắt
- = Bật - Im lặng
- = Bật - To

Âm báo bàn phím

Âm thanh phát ra khi chạm vào cảm biến có thể được bật hoặc tắt.

Tùy chọn

- = Tắt
- = Bật - Im lặng
- = Bật - To

Mã PIN

Mã PIN ngăn chặn máy giặt-sấy của bạn bị sử dụng mà bạn không biết.

Khi mã PIN đã được kích hoạt, bạn phải nhập mã sau khi bật máy giặt sấy.

Nếu không thì máy giặt sấy không thể hoạt động được.

Tùy chọn

- = Tắt
- = Trên

Nếu tùy chọn đã được chọn, bạn sẽ phải nhập mã PIN trước khi có thể vận hành máy giặt-sấy.

Sử dụng máy giặt sấy khi mã PIN được kích hoạt

Mã này là 125 và không thể thay đổi được.

Bật máy giặt sấy.

xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian và cảm biến và sáng lên.

Chạm vào cảm biến .

xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

Xác nhận số bằng nút Bắt đầu/

Thêm cảm biến giặt là.

Số đầu tiên đã được lưu.

Nhập số thứ hai và thứ ba bằng cảm biến và và xác nhận các số bằng cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

Chức năng khóa đã bị vô hiệu hóa.

Chức năng có thể lập trình

Trạng thái tắt bảng điều khiển

Để tiết kiệm năng lượng, màn hình hiển thị thời gian và cảm biến sẽ tắt sau 10 phút và chỉ có cảm biến Khởi động/Dừng nhấp nháy chậm.

Tùy chọn

= Tắt

Màn hình hiển thị thời gian và cảm biến sẽ vẫn sáng khi máy giặt-sấy được bật. = Bật Màn hình hiển

thị thời gian

và cảm biến sẽ tắt 10 phút sau khi chương trình bắt đầu.

Tuy nhiên, màn hình hiển thị thời gian và cảm biến sẽ vẫn sáng trong 10 phút sau khi thời gian bắt đầu trôi qua, sau khi kết thúc chương trình hoặc khi kết thúc giai đoạn chống nhăn.

Bộ nhớ

Máy giặt sấy sẽ lưu lại các cài đặt cuối cùng được chọn cho một chương trình (nhiệt độ, tốc độ quay) sau khi chương trình bắt đầu.

Lần tiếp theo khi chương trình được chọn, những thiết lập đã lưu này sẽ xuất hiện trên màn hình.

Tùy chọn

= Tắt

= Trên

Hành động nhẹ nhàng

Với chế độ Gentle action được kích hoạt, độ rung của lồng giặt sẽ giảm đi. Theo cách này, các vật dụng ít bền có thể được giặt nhẹ nhàng hơn.

Hành động nhẹ nhàng có thể được kích hoạt cho Vải cotton và cách giặt ủi tối thiểu chương trình.

Tùy chọn

= Tắt

= Trên

Chức năng có thể lập trình

Giảm nhiệt độ

Ở độ cao lớn, nước có điểm sôi thấp hơn. Miele khuyến cáo nên kích hoạt cài đặt nhiệt độ giảm ở độ cao 2000 m trở lên để tránh nước sôi.

Tùy chọn

= Tắt

= Trên

Mức rửa tối đa

Mức nước trong quá trình xả có thể được thiết lập cố định ở mức cao nhất trong chế độ Cottons và Minimum iron. chương trình.

Chức năng này rất quan trọng đối với người bị dị ứng vì nó mang lại kết quả rửa tuyệt vời.

Lượng nước tiêu thụ sẽ tăng lên.

Tùy chọn

= Tắt

= Trên

Làm mát bằng bột

Nước bổ sung chảy vào lồng giặt ở cuối chu trình giặt chính để làm mát bột xả phòng. Bột xả phòng nóng có thể làm hỏng ống thoát nước bằng nhựa.

Quá trình làm mát bằng bột diễn ra khi chọn chương trình Cottons với nhiệt độ từ 70°C trở lên.

Nên kích hoạt chức năng làm mát bằng bột:

- để tránh nguy cơ bị bỏng nếu ống xả được mắc vào mép bồn rửa hoặc bồn giặt.

- nơi đứng ống thoát nước có nhiệt độ định mức dưới 70°C.

Tùy chọn

= Tắt

= Trên

Áp suất nước thấp

Nếu áp suất nước dưới 100 kPa (1 bar), máy giặt sẽ dừng chương trình và thông báo lỗi nguồn nước sẽ xuất hiện trên màn hình. Nếu không thể tăng áp suất nước tại chỗ, việc kích hoạt cài đặt này sẽ ngăn chương trình bị hủy.

Tùy chọn

= Tắt

= Trên

Chức năng có thể lập trình

Độ sáng màn hình

Độ sáng của các cảm biến mờ trong bảng điều khiển có thể được cài đặt ở một trong 7 mức khác nhau.

Độ sáng sẽ thay đổi ngay khi bạn chọn cài đặt khác.

Tùy chọn

= Mức tối nhất

= Mức sáng nhất

Mức độ khô của vải cotton

Bạn có thể điều chỉnh mức độ sấy cho chương trình Cottons nếu cần.

Tùy chọn

= Bộ giảm chấn

= Khô hơn

Mức độ sấy sắt tối thiểu

Bạn có thể điều chỉnh mức độ sấy cho chương trình ủi tối thiểu nếu cần.

Tùy chọn

= Bộ giảm chấn

= Khô hơn

Thời gian làm mát kéo dài

Giai đoạn làm mát diễn ra trước khi kết thúc chương trình có thể được kéo dài nếu cần. Điều này làm mát quần áo nhiều hơn nữa. Giai đoạn làm mát chỉ có thể được kéo dài nếu đã chọn mức độ sấy. Làm mát kéo dài không hoạt động đối với sấy theo thời gian.

Tùy chọn

= Phút

= Phút

Chức năng có thể lập trình

Bảo vệ quần áo giặt

bằng cách nén

Có thể giới hạn tốc độ quay tối đa để tránh quần áo bị quần thành vòng quanh lồng giặt.

Chế độ bảo vệ đồ giặt nén chỉ có hiệu quả khi giặt và sấy liên tục.

Tùy chọn

- = Tắt
- = 1200 vòng/phút
- = 1100 vòng/phút
- = 1000 vòng/phút
- = 900 vòng/phút

Giờ làm việc

Bạn có thể biết được máy giặt sấy của bạn đã hoạt động được bao nhiêu giờ.

Tổng thời gian hoạt động được hiển thị trong màn hình thời gian dư dãi dạng chữ số đơn. Ví dụ, máy giặt-sấy đã hoạt động trong 1234 giờ. Con số hiển thị trong màn hình thời gian sẽ bắt đầu bằng theo sau là , sau đó là và sau đó là và . Chữ cái được hiển thị lại sau đó.

Điều khiển từ xa

Bạn có thể sử dụng ứng dụng Miele để kiểm tra trạng thái máy giặt-sấy của mình từ bất kỳ đâu và khởi động từ xa. Bạn cũng có thể điều khiển từ xa thông qua chương trình MobileStart.

Bạn có thể tắt chức năng lập

trình nếu bạn không muốn vận hành máy giặt-sấy bằng thiết bị di động của mình.

Nếu chức năng lập trình không được bật, Ứng dụng vẫn có thể được sử dụng để hủy chương trình.

Sử dụng cảm biến để cài đặt khoảng thời gian mà bạn muốn khởi động máy giặt-sấy và bắt đầu chức năng Khởi động trễ (xem "Khởi động trễ/Khởi động thông minh").

Máy giặt sấy sẽ khởi động trong khoảng thời gian đã chỉ định khi nhận được tín hiệu của bạn. Nếu chưa nhận được tín hiệu khởi động vào thời gian khởi động mới nhất đã đặt, máy giặt sấy sẽ tự động khởi động.

Tùy chọn

- = Tắt
- = Trên

Chức năng có thể lập trình

SmartGrid (chỉ hoạt động ở một số quốc gia được chọn)

Bạn có thể cài đặt máy giặt sấy tự động khởi động dựa trên tín hiệu bên ngoài trong một khoảng thời gian nhất định.

Nếu bạn đã kích hoạt SmartGrid, cảm biến sẽ có chức năng SmartStart mới thay vì chức năng Khởi động trễ.

Sử dụng cảm biến để đặt khoảng thời gian SmartStart. Máy giặt-sấy sau đó sẽ khởi động trong khoảng thời gian bạn chỉ định khi nhận được tín hiệu bên ngoài.

Nếu không nhận được tín hiệu bên ngoài trước thời gian bắt đầu mới nhất đã đặt, máy giặt sấy sẽ tự động khởi động (xem "Khởi động trễ/Khởi động thông minh").

Tùy chọn

- = Tắt
- = Trên

RemoteUpdate Chức

năng RemoteUpdate được sử dụng để cập nhật phần mềm trong máy giặt-sấy của bạn. Nếu có bản cập nhật cho máy giặt-sấy của bạn, nó sẽ tự động tải xuống. Các bản cập nhật sẽ không được cài đặt tự động. Chúng phải được khởi tạo thủ công.

Nếu bạn không cài đặt bản cập nhật, bạn có thể tiếp tục sử dụng máy giặt-sấy theo cách thông thường. Tuy nhiên, Miele khuyên bạn nên cài đặt bản cập nhật.

Quy trình RemoteUpdate

Thông tin về nội dung và phạm vi cập nhật được cung cấp trong Ứng dụng Miele.

Thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian nếu có bản cập nhật.

Bạn có thể cài đặt bản cập nhật ngay lập tức hoặc hoãn lại cho đến sau. Khi máy giặt-sấy được bật lại, bạn sẽ được nhắc nhở về bản cập nhật.

Quá trình cập nhật có thể mất vài phút.

Xin lưu ý những điều sau đây về

Chức năng RemoteUpdate:

- Bạn sẽ chỉ nhận được tin nhắn khi có bản cập nhật.
- Một khi bản cập nhật đã được cài đặt, nó không thể hoàn tác được.
- Không tắt máy giặt-sấy trong khi cập nhật. Nếu không, quá trình cập nhật sẽ bị hủy bỏ và sẽ không được cài đặt.
- Một số bản cập nhật chỉ có thể được thực hiện bởi kỹ thuật viên bảo dưỡng của Miele.

Chức năng có thể lập trình

Kích hoạt/Hủy kích hoạt Chức

năng RemoteUpdate đư ợc kích hoạt theo tiêu chuẩn. Bản cập nhật mới sẽ đư ợc tải xuống tự động nhưng chỉ đư ợc cài đặt nếu bạn bắt đầu cài đặt thủ công. Hủy kích hoạt chức năng RemoteUpdate nếu bạn không muốn bất kỳ bản cập nhật nào đư ợc tải xuống tự động.

Tùy chọn

= Tắt

= Trên

Bắt đầu cập nhật Sau khi

máy giặt sáy đư ợc bật, biểu tượng sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Thêm đồ giặt.

sẽ nhấp nháy trên màn hình hiển thị thời gian. Quá trình cập nhật bắt đầu.

Các thanh trên màn hình hiển thị thời gian cho thấy tiến trình cập nhật:

= 0%

= 100%

Hoãn cập nhật Sau khi máy giặt

sáy đư ợc bật, sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian. Chạm vào cảm

biến .

Thời gian chạy của chương trình đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

Lần sau khi bạn bật thiết bị, bạn sẽ đư ợc nhắc bắt đầu cập nhật lại.

Cài đặt mặc định của nhà máy

Tất cả các chức năng có thể lập trình ngoại trừ giờ hoạt động đều đư ợc đặt lại về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Tùy chọn

= Quay lại (không khôi phục cài đặt gốc) = Không phục các

chức năng có thể lập trình về cài đặt gốc

Chức năng có thể lập trình

Tắt Wi-Fi Xoay nút

chọn chương trình sang chương trình
MobileStart.

xuất hiện trên màn hình hiển thị

thời gian. Chạm vào và giữ cảm biến cho
đến khi quá trình đếm ngược trên màn

hình hiển thị thời gian kết thúc.

xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

- Wi-Fi đã tắt.

- Kết nối Wi-Fi sẽ được thiết lập lại thành
cài đặt gốc.

Cấu hình mạng phải được thiết lập lại bất cứ
khi nào máy giặt-sấy được thải bỏ hoặc bán
đi, hoặc nếu máy giặt-sấy đã qua sử dụng
được đưa vào hoạt động. Đây là cách duy nhất
để đảm bảo rằng tất cả dữ liệu cá nhân đã
được xóa và trong trường hợp sau, chủ sở
hữu trước sẽ không thể truy cập vào thiết bị nữa.

Cần phải thiết lập kết nối mới để có thể sử
dụng lại Miele@home.

Bản quyền và giấy phép cho mô-đun truyền
thông

Với mục đích vận hành và kiểm soát mô-đun
truyền thông, Miele sử dụng phần mềm độc quyền hoặc
của bên thứ ba không được bao gồm trong các
điều khoản cấp phép nguồn mở. Các mục phần mềm/
thành phần phần mềm này được bảo vệ bởi bản quyền.
Quyền bản quyền của Miele và bên thứ ba phải
được tôn trọng.

Ngoài ra, mô-đun giao tiếp chứa các thành phần phần
mềm được phân phối theo các điều khoản cấp phép
nguồn mở. Các thành phần nguồn mở có trong
thiết bị cùng với các thông báo bản quyền
tương ứng, các bản sao của các điều khoản cấp phép
có hiệu lực tại thời điểm đó và bất kỳ thông tin
nào khác có thể được truy cập cục bộ qua IP bằng
trình duyệt web ([http://<địa chỉ IP>/Giấy
phép](http://<địa chỉ IP>/Giấy%20phép)), trong đó <địa chỉ IP> là địa chỉ IP của thiết
bị. Các thỏa thuận về trách nhiệm và bảo hành
đối với các giấy phép nguồn mở được
hiển thị ở vị trí này chỉ áp dụng đối với
chủ sở hữu quyền tương ứng.

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc

Máy giặt này có sẵn chất tẩy rửa, sản phẩm chăm sóc vải, phụ gia và sản phẩm chăm sóc máy.

Tất cả sản phẩm đều được thiết kế dành cho máy giặt Miele.

Bạn có thể đặt mua những sản phẩm này cùng nhiều sản phẩm khác từ shop.miele.com, trực tiếp tại Miele hoặc Trung tâm trải nghiệm Miele.

Chất tẩy rửa

UltraWhite (bột giặt)

- Kết quả tốt nhất ở 20/30/40/60/95°C
- Quần áo trắng sáng rạng rỡ nhờ công thức mạnh mẽ với oxy hoạt tính
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

UltraColor (chất tẩy rửa dạng lỏng)

- Kết quả giặt tốt nhất ở 20/30/40/60°C
- Với công thức bảo vệ màu sắc cho màu sắc rực rỡ
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp
- Cũng có sẵn dư dôi dạng bột giặt

Chất tẩy rửa đồ mỏng WoolCare (chất tẩy rửa dạng lỏng)

- Dùng cho len, lụa và đồ mỏng manh
- Phức hợp chăm sóc đặc biệt dựa trên protein lúa mì và công thức bảo vệ màu tóc
- Kết quả giặt tốt nhất ở 20/30/40°C

UltraDark (chất tẩy rửa dạng lỏng)

- Dùng cho vải đen và tối màu
- Với công thức bảo vệ màu đặc biệt
- Hiệu ứng chống xù lông bảo vệ quần áo của bạn không bị đổi màu
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

Da nhạy cảm (bột giặt)

- Chất tẩy rửa chất lượng cao được thiết kế dành riêng cho người có làn da nhạy cảm
- Không chứa thuốc nhuộm và chất bảo quản
- Thích hợp nhất với màu trắng hoặc sáng hàng dệt may màu

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc

Chất tẩy rửa chuyên dụng Các

chất tẩy rửa chuyên dụng này có dạng viên nang dùng một lần tiện lợi.

Mũ thể thao

- Đối với vải tổng hợp
- Khử mùi nhờ bộ phận hấp thụ mùi tích hợp
- Ngăn ngừa tĩnh điện trong quần áo
- Giữ nguyên hình dạng và độ thoáng khí của vải tổng hợp

Caps DownChăm sóc

- Đối với các mặt hàng đur ợc nhồi đầy
- Giữ nguyên độ đàn hồi và thoáng khí của lông tơ
- Lanolin giúp làm sạch hiệu quả và chăm sóc nhẹ nhàng
- Lông vũ không dính vào nhau và vẫn mềm mại

Mũ len WoolCare

- Chất tẩy rửa đồ len và đồ mỏng
- Phức hợp chăm sóc đặc biệt với protein lúa mì
- Công nghệ bảo vệ sợi để chống hiện tượng ợng nĩ
- Công thức bảo vệ màu sắc giúp làm sạch nhẹ nhàng

Mũ CottonSửa chữa

- Chất tẩy rửa chuyên dụng cho vải cotton
- Làm mới vải rõ rệt chỉ với một lần rửa
- Công thức đặc biệt của Miele với Công nghệ Novozymes
- Loại bỏ tình trạng xù lông và làm mới cơ ờng độ và độ sáng của màu sắc
- Tùy theo chất liệu vải không nên sử dụng quá 1-2 lần/năm

Chăm sóc vải

Các sản phẩm chăm sóc vải này có dạng viên nang dùng một lần rất tiện lợi.

Nước xả vải Caps

- Nước xả vải giúp quần áo thơm tho
- Sạch sẽ tinh khiết và hoàn toàn với hương thơm tươi mát
- Dùng để giặt đồ mềm mại
- Ngăn ngừa tĩnh điện trong quần áo

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc

Phụ gia

Chất phụ gia này có dạng viên nang dùng một lần rất tiện lợi.

Tăng cường Caps

- Chất tẩy vết bẩn hiệu quả cao
- Công nghệ Enzyme giúp loại bỏ vết bẩn cứng đầu
- Thích hợp cho màu trắng và màu sắc
- Cho kết quả giặt tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

Sản phẩm chăm sóc máy

Chất tẩy cặn

- Loại bỏ cặn vôi nặng
- Nhẹ nhàng và dịu nhẹ với hương cam chanh tự nhiên axit
- Nhẹ nhàng với các bộ phận làm nóng, lồng giặt và các bộ phận khác

Sạch sẽ

- Đảm bảo vệ sinh sạch sẽ trong máy giặt
- Loại bỏ dầu mỡ, vi khuẩn và mùi hôi khó chịu
- Làm sạch hiệu quả triệt để

Công ty TNHH Miele Úc
ACN 005 635 398 ABN
96 005 635 398

Trụ sở chính của Miele tại Melbourne:

Tầng 4, 141 Đường Camberwell
Hawthorn Đông, VIC 3123

Trung tâm trải nghiệm Miele Doncaster:

1136/7 Trung tâm mua sắm Doncaster
619 Đường Doncaster, Doncaster, VIC 3108

Trung tâm trải nghiệm Miele Nam Melbourne:

206-210 Đường Coventry
Nam Melbourne, VIC 3205

Trung tâm trải nghiệm và văn phòng Miele Sydney:

3 Địa điểm Skyline
Rừng Frenchs, NSW 2086

Trung tâm trải nghiệm và văn phòng Miele Brisbane:

Cho thuê 4C, 63 Skyring Terrace
Newstead, QLD 4006

Trung tâm trải nghiệm Miele Gold Coast:

131 Đường Phà
Nam Cảng, QLD 4215

Trung tâm trải nghiệm và văn phòng Miele Adelaide:

Đường 83-85 Sir Donald Bradman
Hilton, Nam Phi 5033

Trung tâm trải nghiệm và văn phòng Miele Perth:

Đường cao tốc Stirling 205-207
Claremont, WA 6010

1300 464 353 (1300 4 MIELE)
www.miele.com.au

Công ty TNHH Miele New Zealand
Số Thuế IRD 98 463 631

Trung tâm trải nghiệm Miele
và Trụ sở chính Auckland:

8 Đồi Cao đẳng
Vịnh Freemans, Auckland 1011

Trung tâm trải nghiệm Miele
Wellington:

183 Phố Featherston
Wellington 6011

0800 464 353 (0800 4 MIELE)
www.miele.co.nz

Trụ sở chính toàn cầu của Miele

Đức Miele
& Cie. KG

Đường Carl-Miele 29
33332 Gütersloh

Cộng hòa Liên bang Đức

WTD 160